



THÔNG TIN LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN

TỈNH QUẢNG TRỊ



KỶ NIỆM 118 NĂM NGÀY SINH TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẨN (07/4/1907-07/4/2025)

XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

NGHIÊN CỨU THỰC TẾ VÀ TỔNG KẾT THỰC TIỄN

4/2025



*Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức Tọa đàm khoa học
“Đảng Cộng sản Việt Nam - Người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”
nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2025). Ảnh: TL.*



*Khai giảng Lớp Trung cấp Lý luận chính trị, khóa XIV cho cán bộ
hai tỉnh Salavan và Savannakhet Nước Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào. Ảnh: TL.*

4.2025

TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN

KỶ NIỆM 118 NĂM NGÀY SINH TỔNG BÍ THƯ LÊ DUẨN (07/4/1907 - 07/4/2025)

XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ CHUẨN

NGHIÊN CỨU THỰC TẾ VÀ TỔNG KẾT THỰC TIỄN

CHỊU TRÁCH NHIỆM XUẤT BẢN
TS. Dương Hương Sơn, Hiệu trưởngBAN BIÊN TẬP
TRƯỞNG BAN
TS. Dương Hương SơnPHÓ TRƯỞNG BAN
TS. Thái Thị Hồng MinhỦY VIÊN
ThS. Ngô Thị Thu Hà
ThS. Trần Hoàng
ThS. Nguyễn Quốc Thanh
ThS. Nguyễn Thị Hồng SâmTHƯ KÝ
ThS. Trần Hữu Hòa

Ảnh bìa 1: TS. Dương Hương Sơn, BTĐU - Hiệu trưởng trao Giấy chứng nhận và tặng hoa chúc mừng cho các giảng viên đạt danh hiệu Giảng viên dạy giỏi cấp trường tại Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Trường năm 2025.

Ảnh. Hoàng Văn Cường.

In 200 cuốn, khổ 19x26,5cm
tại Công ty TNHH Song Lam.

ĐC: 47 Lê Thế Hiếu, thành phố Đông Hà,
tỉnh Quảng Trị.

Giấy phép xuất bản số: 01/GP-STTTT do
Sở văn hóa, thể thao và du lịch cấp ngày
05/02/2025.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 4 năm 2025.

MỤC LỤC

Trang

THÔNG TIN LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO

TS. Dương Hương Sơn

Xây dựng Trường Chính trị Lê Duẩn theo Đề án Phát triển tổng thể đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 hướng đến kỷ niệm 80 năm thành lập Trường 10/9/1945 - 10/9/2025

03

ThS. Ngô Thị Thu Hà

Đảng ủy Trường Chính trị Lê Duẩn lãnh đạo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025

07

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

ThS. Lê Thị Thu Huyền

Từ học tập Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm đến xây dựng đội ngũ cán bộ tiên phong, gương mẫu, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá sáng tạo hiện nay

12

ThS. Trần Văn Toàn

Quan điểm của đồng chí Lê Duẩn về xây dựng đội ngũ cán bộ và ý nghĩa đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay

16

ThS. Nguyễn Thị Hồng Sâm

Xóa nhà tạm, nhà dột nát - Cần sự đồng lòng, quyết tâm của tất cả chúng ta

20

ThS. Trần Hoàng

Trao đổi, góp ý một số phần học về dự thảo chương trình Trung cấp lý luận chính trị

22

ThS. Nguyễn Quốc Thanh

Quảng Trị chủ động hội nhập kinh tế quốc tế

25

ThS. Nguyễn Thị Như Quỳnh

Phê phán quan điểm xuyên tạc bản chất của nhà nước trong giảng dạy chương trình Trung cấp lý luận chính trị trước thềm Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

28

NGHIÊN CỨU - TRAO ĐỔI

ThS. Đinh Thị Thu Hoài

Phê phán luận điệu phủ nhận, xuyên tạc đường lối lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với Cách mạng Tháng Tám năm 1945

32

ThS. Phạm Xuân Ngọc

Tăng cường công tác phát triển đảng trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị theo Nghị quyết số 03-NQ/TU

35

MÔ HÌNH - KINH NGHIỆM

ThS. Nguyễn Thị Mỹ Vân

Kết quả thực hiện chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý của Trường Chính trị Lê Duẩn

38

ThS. Lê Thị Thanh Nhàn

Nâng cao hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh, sinh viên trong trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

41

ThS. Lê Thị Tường Anh

Hiệu quả hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở tham gia các lớp đào tạo tại Trường Chính trị Lê Duẩn tỉnh Quảng Trị

44

ThS. Cao Thị Hà

Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho phụ nữ dân tộc thiểu số tại tỉnh Quảng Trị

47

TIN TỨC - SỰ KIỆN

- Tọa đàm khoa học “Đảng Cộng sản Việt Nam - Người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”

51

- Hội thảo khoa học “Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

51

- Trường Chính trị Lê Duẩn làm việc trực tuyến với Vụ Các trường chính trị về tiêu chí trường chuẩn

51

- Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức tư vấn tuyển chọn, thẩm định đề tài khoa học cấp trường năm 2025

52

- Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp Trường năm 2025

52

- Khai giảng Lớp Trung cấp Lý luận chính trị, khóa XIV cho cán bộ hai tỉnh Salavan và Savannakhet nước CHDCND Lào

52



XÂY DỰNG TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN THEO ĐỀ ÁN PHÁT TRIỂN TỔNG THỂ ĐẾN NĂM 2030, TẦM NHÌN ĐẾN NĂM 2045, HƯỚNG ĐẾN KỶ NIỆM 80 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG 10/9/1945 - 10/9/2025

TS. DƯƠNG HƯƠNG SƠN

Bí thư Đảng ủy - Hiệu trưởng

Trải qua 80 năm xây dựng và phát triển, Trường Chính trị Lê Duẩn (tiền thân là Trường Cán bộ Việt Minh Quảng Trị, được thành lập ngày 10/9/1945) đã đào tạo, bồi dưỡng nhiều thế hệ cán bộ cho tỉnh nhà, cho đất nước góp phần vào quá trình xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng của tỉnh. Bước vào giai đoạn đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, mở cửa, hội nhập cùng với những quy định của Đảng, Nhà nước trong việc nâng cao vị trí, vai trò của trường chính trị nói chung, để phù hợp với yêu cầu của công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ cơ sở trong tình hình mới. Trường Chính trị Lê Duẩn đã có nhiều thay đổi, từ việc định hình chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu lại bộ máy theo Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cho đến việc nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên cả về phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống lẫn năng lực giảng dạy, cho đến việc tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái thù địch;... Đặc biệt, từ khi Quy định số 11-QĐ/TW ngày 19/5/2021 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về trường chính trị chuẩn được ban hành đã thực sự tạo động lực và lan toả tinh thần thi đua trong các trường chính trị trên toàn quốc. Tuy là một trường có nhiều điểm xuất phát còn hạn chế, song trên cơ sở Quy định số 11-QĐ/TW, được sự quan tâm chỉ đạo thường xuyên, sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Thường

trực Tỉnh uỷ và hướng dẫn kịp thời của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, từ năm 2023 đến nay, Nhà trường đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ.

Ngày 30/12/2023, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Trị đã ban hành Quyết định số 1362-QĐ/TU, Phê duyệt Đề án “Phát triển tổng thể Trường Chính trị Lê Duẩn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” giai đoạn 1. Mặc dù Đề án được phê duyệt vào cuối năm 2023, song nhận thức được trách nhiệm trong tham mưu và triển khai thực hiện các Quy định số 11-QĐ/TW, Trường Chính trị Lê Duẩn với tinh thần “vừa chạy vừa xếp hàng”, đã sớm tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, phối hợp với các ban, sở, ngành thực hiện nhiều tiêu chí trường chính trị chuẩn trước khi Đề án được thông qua.

Năm 2023, vừa phải tham mưu xây dựng Đề án phát triển tổng thể nhà trường, vừa phải triển khai thực hiện các tiêu chí xây dựng trường chính trị chuẩn, vừa phải thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao, tuy với khối lượng công việc khá lớn (do yêu cầu cao của tiêu chí trường chính trị chuẩn về điều kiện tiêu chuẩn đội ngũ nên nhiều giảng viên phải đi đào tạo, bồi dưỡng; yêu cầu cao về số lượng và chất lượng các đề tài khoa học, hội thảo, bản tin, sách tham khảo, chuyên khảo, giáo trình;...) và chưa có tiền lệ so với trước đây (cùng một lúc thực hiện 02 đề tài cấp tỉnh; tham gia tổ chức, chủ trì và đồng chủ trì 03 hội thảo khoa học cấp bộ, cấp tỉnh), song với sự đoàn kết và quyết tâm của tập thể Đảng uỷ,

Ban Giám hiệu, sự nỗ lực của viên chức, người lao động Nhà trường đã đạt được nhiều kết quả phần khởi trong xây dựng Trường Chính trị Lê Duẩn đạt chuẩn mức 1 như sau:

Về công tác đào tạo, bồi dưỡng: đã thực hiện 29/17 lớp được giao, vượt 170% (với tổng giờ thực hiện 11.250 giờ chuẩn, vượt hơn 6000 giờ). Về nghiên cứu khoa học, tổng kết thực tiễn: triển khai đồng thời 02 đề tài khoa học cấp tỉnh; đồng tham gia tổ chức 01 hội thảo khoa học cấp bộ, 02 hội thảo khoa học cấp tỉnh, 01 hội thảo khoa học cấp cụm; chủ trì tổ chức 04 hội thảo cấp trường; thực hiện và nghiệm thu 04 đề tài cấp cơ sở; công nhận 08 sáng kiến cấp cơ sở; xuất bản 01 giáo trình, 03 Bản tin; công tác tổ chức nghiên cứu thực tế của giảng viên, học viên được tiến hành bài bản nghiêm túc theo quy định của Học viện và hướng dẫn mới của Nhà trường. Công tác nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên được quan tâm chú trọng và đạt nhiều thành công đáng phần khởi: Trường đã tổ chức thành công Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp trường và đã công nhận cho 06 giảng viên, đồng thời lựa chọn, bồi dưỡng và cử 02 giảng viên dự thi giảng viên dạy giỏi toàn quốc cấp học viện tại thành phố Hồ Chí Minh (lần đầu tiên tổ chức toàn quốc tại 01 địa điểm) trong đó có 01 giảng viên đạt xuất sắc và 01 giảng viên đạt dạy giỏi cấp học viện. Công tác phục vụ, công tác tài chính của cơ quan dần đi vào quy cũ. Niềm vui của cán bộ, viên chức, người lao động Nhà trường được nhân lên khi Ban Thường vụ Tỉnh ủy thông qua “Đề án phát triển tổng thể Trường Chính trị Lê Duẩn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”.

Năm 2024 với những quyết tâm của cả tập thể Nhà trường, từ Đảng ủy, Ban Giám hiệu, đội ngũ chủ chốt đến từng viên chức, người lao động Trường tiếp tục hoàn thành khối lượng công việc vô cùng lớn trong thực hiện nhiệm vụ chính trị, trong xây dựng trường

chính trị chuẩn và trong công tác đối ngoại. Mặc dù do yêu cầu nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên, Trường đã cử 08 giảng viên đi học cao cấp lý luận chính trị, trong đó có 07 giảng viên tham gia học tập trung; nhiều giảng viên đi học tiến sĩ, thạc sĩ, đi học bồi dưỡng, song Nhà trường hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao. Có thể điểm qua một vài kết quả:

- Trong đào tạo, bồi dưỡng: Hoàn thành 33/22 lớp (trong đó có 01 lớp trung cấp lý luận chính trị và 01 lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng cho cán bộ 02 tỉnh Salavan và Savannakhet nước bạn Lào; vượt 150% chỉ tiêu kế hoạch được giao), chỉ tính riêng giờ các lớp được giao trong kế hoạch, đội ngũ giảng viên đã vượt hơn 6000 giờ; ngoài ra trên cơ sở thông báo của Ban Tổ chức Tỉnh ủy, Trường đã hỗ trợ nhiều cơ quan, đơn vị, địa phương mở các lớp trung cấp lý luận chính trị theo hình thức liên kết. Trong đào tạo, bồi dưỡng Trường đã triển khai nhiều loại hình chương trình mới và được đánh giá cao như bồi dưỡng kỹ năng, lãnh đạo, quản lý cấp phòng cho bạn Lào; các lớp bồi dưỡng cho chủ tịch, phó chủ tịch các xã, phường, thị trấn; phối hợp bồi dưỡng các lớp đối tượng 4 khá hiệu quả, được các ban, sở, ngành, học viên đánh giá cao;...

- Nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn đều vượt mức kế hoạch được giao, đối với giờ nghiên cứu khoa học, tính tổng toàn Trường là hơn 11.000 giờ, riêng khối giảng viên là vượt hơn 5.000 giờ. Trong đó Trường đã có những mô hình sáng tạo mới như “3 trong 1” trong nghiên cứu khoa học; lần đầu tiên xuất bản sách chuyên khảo, sách tham khảo, sách phục vụ học tập; lần đầu tiên tham gia vào tổ chức và tham luận tại hội thảo quốc tế;... và mạnh dạn đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy tổ chức hội thảo quốc tế về công tác đào tạo cho cán bộ Lào.

- Trong thực hiện Nghị quyết 18-NQ/TW,

Trường là một trong các đơn vị được đánh giá cao và được Ban Thường vụ Tỉnh uỷ tặng bằng khen. Điều đáng để trao đổi đánh giá ở đây, là Trường thực hiện trên tinh thần vì lợi ích chung, vì mục tiêu chung trong sự nghiệp phát triển của Nhà trường. Trường đã có những bước đi phù hợp trong tinh giản bộ máy, bố trí cán bộ và vị trí việc làm phù hợp;... việc tinh giản bộ máy, bố trí chức năng, nhiệm vụ, vị trí việc làm được sự đồng thuận cao.

- Công tác phục vụ dân đi vào nền nếp, tuy chưa phải nói là chuyên nghiệp, song nhiều hoạt động đều được đánh giá cao như đón 10 đoàn khách quốc tế; tổ chức phục vụ cho bạn Lào và tổ chức Hội đàm với 02 tỉnh bạn Lào thành công;... các hoạt động đối ngoại đều để lại ấn tượng tốt cho bạn và khách mời về sự nhiệt tình, bài bản.

- Việc xây dựng các quy định, quy chế mới đáp ứng yêu cầu trong tổ chức và hoạt động của Nhà trường, nhất là quy chế làm việc, quy chế thực hiện dân chủ trong Nhà trường và quy chế chi tiêu nội bộ. Chế độ, chính sách của viên chức, người lao động đặc biệt được quan tâm, nhất là thực hiện Nghị định 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ, lương cơ sở từ 1,8 triệu đồng lên 2,340 triệu đồng. Bên cạnh đó, là sổ tiền thưởng và các khoản chi từ phúc lợi, thu nhập tăng thêm từ nguồn tiết kiệm của Nhà trường, nhiều viên chức được nâng lương trước thời hạn, nâng ngạch; nhiều cá nhân, tập thể được khen thưởng, động viên... đã tạo động lực lớn cho cán bộ, giảng viên, người lao động.

- Niềm vui lớn nhất của Nhà trường là với quyết tâm xây dựng Trường đạt chuẩn vào năm 2025, mặc dù điểm xuất phát thấp và còn nhiều hạn chế, đến thời điểm hiện tại Trường tự tin đạt 51/55 chỉ tiêu trong 06 nhóm tiêu chí, 04 chỉ tiêu còn lại đang tiệm cận đạt theo quy định. Và điều khó nhất đó chính là cơ sở vật chất đã được lãnh đạo Đảng, Nhà nước và

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ quan tâm nên đã được HĐND tỉnh thông qua chủ trương đầu tư, và hy vọng đến kỷ niệm 120 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn, chúng ta có 01 cơ ngơi mới, 01 trụ sở mới xứng tầm là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng, trung tâm nghiên cứu khoa học của tỉnh và ngôi trường mang tên người con ưu tú kính yêu của quê hương Quảng Trị.

- Trong hoạt động các phong trào của cơ quan, đoàn thể Nhà trường vẫn luôn là những người tiên phong: từ các hoạt động dân vũ đến thể thao bóng chuyền hơi đến các hoạt động thiện nguyện, xã hội và các hoạt động chăm cho tinh thần cho viên chức, người lao động (như ngày 27/7, 08/3, 20/10, 20/11 ngày gia đình Việt Nam 28/6,...). Trường Chính trị Lê Duẩn không chỉ tự hào về thành tích mà những hoạt động đó đã nói lên một sự đoàn kết, một sự nỗ lực, bỏ qua những ái ngại, những cá nhân nhỏ nhất vì một ngôi trường thân yêu.

Phát huy những kết quả đạt được, xây dựng và phát triển Trường trong thời gian tới, nhất là hoàn thiện các chỉ tiêu còn lại trong xây dựng Trường Chính trị Lê Duẩn đạt trường chính trị chuẩn mức 1, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu và cán bộ, viên chức, người lao động Nhà trường cần tiếp tục đoàn kết, tăng tốc và thực hiện:

1. Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025 được cấp có thẩm quyền giao trong công tác đào tạo, bồi dưỡng; hoàn thành cam kết với Ban Thường vụ Tỉnh uỷ năm 2025; hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về nghiên cứu khoa học, nghiên cứu thực tế, tổng kết thực tiễn; hoàn thành kế hoạch đối ngoại năm 2025; tiếp tục kiện toàn bộ máy, xây dựng, hoàn thiện các quy trình, quy định, nội quy, quy chế, hướng dẫn nhất là công tác phối hợp để phục vụ tốt các hoạt động của Nhà trường. Tiếp tục tổ chức và phát động các phong trào thi đua, hội thi; các phong trào thể thao, văn nghệ để rèn luyện sức khỏe, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của viên chức, người lao động.

2. Tiếp tục nghiên cứu và thay đổi phương pháp quản lý, quy trình quản lý, điều hành để các hoạt động lãnh đạo, quản lý, dạy - học, phục vụ, đối ngoại,... đi vào chuyên nghiệp hơn, chất lượng, hiệu quả hơn như tinh thần Tổng Bí thư Tô Lâm đã nêu: tinh - gọn - mạnh - hiệu lực - hiệu năng - hiệu quả. Phải nghiên cứu để chuyển đổi số trong Nhà trường, thay đổi từ quản lý thủ công sang quản lý hiện đại, ứng dụng phần mềm trong quản lý, hạn chế quản lý cảm tính, theo kiểu gia đình. Đồng thời, hiện nay, các quy định về chế độ tiền lương, thưởng, thu nhập tăng thêm,... đều quy định hướng đến chi trả theo thực chất công việc mà công chức, viên chức, người lao động đóng góp (đều được đo bằng số lượng, chất lượng, hiệu quả theo vị trí việc làm), do đó cần có cách thức, phương pháp để đánh giá kết quả, hiệu quả, chất lượng công việc của mỗi viên chức, người lao động; ưu tiên viên chức, người lao động có những cống hiến xuất sắc, đột xuất ngoài nhiệm vụ, tiêu chuẩn, định mức được giao kể cả viên chức lãnh đạo, quản lý để làm cơ sở cho việc chi trả, đảm bảo công bằng, tránh cào bằng, người chỉ hoàn thành công việc cũng như người có nhiều cống hiến.

3. Tiếp tục phấn đấu hoàn thành các tiêu chí trường chính trị chuẩn mức 1, dự kiến từ nay đến 10/9/2025 chúng ta sẽ tổ chức thành công 03 sự kiện lớn của Nhà trường: kỷ niệm 80 năm thành lập trường; đón nhận bằng trường chính trị chuẩn mức 1 và đón nhận huân chương lao động hạng 1. Hoàn thành các chỉ tiêu Đại hội Đảng bộ nhà trường nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra và tổ chức thành công đại hội các chi bộ, đại hội Đảng bộ nhà trường.

Để hoàn thành những nhiệm vụ, quyết tâm ở trên, Đảng uỷ, Ban Giám hiệu xác định:

1. Tuân thủ nguyên tắc Đảng lãnh đạo toàn diện, nguyên tắc tập trung dân chủ trong mọi hoạt động của Nhà trường; lãnh đạo, quản lý phải biết lắng nghe góp ý của viên chức, người

lao động, nhưng viên chức, người lao động cũng phải chấp hành nghiêm chỉnh mệnh lệnh, nhiệm vụ được giao với chất lượng, hiệu quả cao nhất, không làm hình thức, không làm cho có.

2. Mỗi cá nhân đều quyết tâm hoàn thành công việc chung và công việc của mỗi cá nhân được giao; xây dựng thành một khối đoàn kết, thống nhất trong tư tưởng và hành động, mỗi người khi hành động đều vì lợi ích chung, vì mục tiêu chung, vì tương lai ngôi trường mà ở đó chúng ta trưởng thành và cống hiến.

3. Gắn trách nhiệm của mỗi cán bộ, viên chức, người lao động với nhiệm vụ được giao và cấp trưởng là người chịu trách nhiệm cao nhất, cuối cùng về nhiệm vụ được giao, nhất là cấp trưởng các khoa, phòng và cá nhân từng đồng chí trong Ban Giám hiệu theo lĩnh vực công tác được giao. Ở mỗi cương vị công tác của lãnh đạo, quản lý phải không ngừng tự đổi mới phương thức quản lý, phương pháp quản lý và cả quy trình quản lý. Đảng uỷ, BGH, trưởng các khoa, phòng phải làm gương trong phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật và tiên phong thực hiện nhiệm vụ.

4. Các bộ phận tham mưu phải nhiệt tình, trách nhiệm, toàn tâm, toàn ý trong xây dựng các kế hoạch, các công việc được giao; tham mưu triển khai đầy đủ các nội dung công việc đúng thời gian, đảm bảo chất lượng, tránh đổ đôn công việc.

5. Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện các quy định, quy chế, nhất là những quy định, quy chế liên quan trực tiếp đến lợi ích của viên chức, người lao động theo hướng động viên, khuyến khích sự sáng tạo, sự cống hiến và lợi ích chung, đồng thời đảm bảo trên cơ sở quy định của Đảng, của pháp luật.

Với quyết tâm và hy vọng, Trường Chính trị Lê Duẩn sẽ đạt chuẩn mức 1 theo Quy định số 11-QĐ/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng khoá XII vào dịp kỷ niệm 80 năm thành lập Trường 10/9/2025./.

ĐẢNG ỦY TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN THẮNG LỢI NHIỆM VỤ ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ LẦN THỨ XI NHIỆM KỲ 2020 - 2025

THS. NGÔ THỊ THU HÀ

Phó Bí thư Đảng ủy - Phó Hiệu trưởng

 Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn có 3 chi bộ trực thuộc: Chi bộ Liên Khoa, Chi bộ Đào tạo - Khoa học, Chi bộ Hành chính với tổng số 35 đảng viên. Đại hội Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn lần thứ XI (nhiệm kỳ 2020 - 2025) nhấn mạnh chủ đề “*Phát huy dân chủ, đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu khoa học, xây dựng Nhà trường ngày càng phát triển vững mạnh, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ tỉnh Quảng Trị*” phù hợp với chức năng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở, cán bộ, công chức, viên chức ở địa phương. Trên cơ sở Nghị quyết được Đại hội thông qua, Đảng ủy chỉ đạo Ban Giám hiệu, các chi bộ trực thuộc, các khoa, phòng triển khai thực hiện với những kết quả như sau:

Thứ nhất, về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Đảng ủy, Ban Giám hiệu tập trung lãnh đạo xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kịp thời, phù hợp với tình hình của tỉnh cũng như các nguồn lực của Nhà trường, điều hành linh hoạt trong thực hiện kế hoạch, chủ động, sáng tạo trong tạo nguồn mở lớp. Chính vì vậy, từ năm 2020 - 2024, Nhà trường đã thực hiện được 152 lớp trên 73 lớp được giao với 9.898 học viên vượt 200,21% kế hoạch với nhiều loại hình khác nhau như đào tạo tập trung dành cho cán bộ cơ sở, cán bộ là người dân tộc ít người theo Nghị quyết số 09/2018/NQ-HĐND ngày 18/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh, đào tạo không tập trung đối với cán bộ các sở, ban, ngành và nhiều loại hình

bồi dưỡng khác. Trong năm 2023 và 2024, Nhà trường thực hiện 10 lớp bồi dưỡng cập nhật kiến thức cho cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, thị ủy, thành ủy và tương đương quản lý (đối tượng 4) đạt yêu cầu đề ra.

Tiếp tục thực hiện chính sách đối ngoại của hai Đảng, hai Nhà nước, Trường Chính trị Lê Duẩn thực hiện nhiệm vụ đào tạo trung cấp lý luận chính trị đối với cán bộ hai tỉnh Salavan và Savanakhet nước bạn Lào. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Nhà trường thực hiện đào tạo 5 lớp trung cấp lý luận chính trị với 250 học viên và 1 lớp Bồi dưỡng kiến thức lãnh đạo quản lý cấp phòng với 40 học viên của tỉnh Salavan và Savannakhet. Đây là hướng đi mới khẳng định trình độ chuyên môn của đội ngũ giảng viên Nhà trường có thể đảm nhận các chương trình đào tạo, bồi dưỡng với chất lượng và hiệu quả cao.

Kết quả công tác đào tạo trung cấp lý luận chính trị và các chương trình bồi dưỡng góp phần giúp cán bộ, đảng viên nắm vững quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ vững bản lĩnh chính trị, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng. Mặt khác, giúp người học đổi mới tư duy và hành động trong công tác phù hợp với quy luật khách quan. Chính vì vậy, đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị, các kỹ năng lãnh đạo quản lý đã phát huy năng lực, trách nhiệm, gắn bó với Nhân dân, có ý chí vươn lên, quyết tâm thực hiện mục tiêu các nghị quyết của Đảng. Để nâng cao chất lượng giảng dạy, Đảng ủy luôn quan tâm chỉ đạo Nhà trường thực hiện các hoạt động của quá trình giảng dạy như thao giảng, dự giờ. Thông qua hoạt

động này, đội ngũ giảng viên Nhà trường nêu cao được tinh thần trách nhiệm, trình độ và năng lực chuyên môn, phong cách sư phạm. Nhà trường tổ chức Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp trường trong năm 2020, năm 2023 và năm 2025, kết quả 19/21 giảng viên được công nhận giảng viên dạy giỏi cấp trường, lựa chọn được 06 giảng viên có kết quả cao nhất tham gia Hội thi giảng viên dạy giỏi cấp Học viện. Trong đó, có 02 giảng viên đạt danh hiệu “*Giảng viên dạy giỏi xuất sắc*” được tặng bằng khen.

Song song với công tác giảng dạy, Đảng ủy lãnh đạo Nhà trường chú trọng công tác nghiên cứu khoa học. Với nhiều hình thức nghiên cứu, khuyến khích giảng viên làm chủ nhiệm đề tài nhằm nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và rèn luyện kỹ năng nghiên cứu. Trong nhiệm kỳ, có 19 đề tài khoa học cấp cơ sở được Hội đồng khoa học nhà trường nghiệm thu, trong đó có 2 đề tài đạt loại xuất sắc. Bảo vệ thành công đề tài khoa học cấp tỉnh “*Phát triển kinh tế - xã hội gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh ở các xã, thị trấn biên giới tỉnh Quảng Trị*”, đạt loại khá. Tổ chức nhiều hội thảo khoa học cấp trường, cấp tỉnh với các chủ đề đa dạng, phong phú, nổi bật: Tọa đàm khoa học “*Đảng Cộng sản Việt Nam - Người lãnh đạo, tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam*” nhân Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (3/2/1930 - 3/2/2025); Nhà trường tham gia tổ chức thành công 01 Hội thảo khoa học cấp bộ với chủ đề “*Bằng chứng lịch sử và vai trò của Chính phủ Cách mạng Lâm thời cộng hòa miền Nam Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước*”; đồng chủ trì cùng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tổ chức Hội thảo khoa học cấp tỉnh “*Đảng bộ Quảng Trị với nhiệm vụ bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới theo tinh thần Nghị quyết số 35-NQ/TW, ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị*”. Hoạt động nghiên cứu khoa học đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung đã

nâng cao chất lượng nghiên cứu khoa học, chất lượng giảng dạy và vị thế, uy tín của Nhà trường.

Với phương châm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện, Đảng ủy lãnh đạo Ban Giám hiệu thực hiện tốt việc xây dựng đề án trường chính trị chuẩn. Đảng ủy ban hành Nghị quyết số 04-NQ/ĐU ngày 12/12/2022 “*Về xây dựng Trường Chính trị Lê Duẩn đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025*” và Chương trình hành động số 08-CTr/ĐU ngày 13/2/2023 “*Thực hiện Nghị quyết số 04 của Đảng ủy về xây dựng Trường Chính trị Lê Duẩn đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025*” để cụ thể hóa những chỉ tiêu và giải pháp thực hiện Nghị quyết số 04 đề ra. Trên cơ sở đó, Nhà trường thực hiện rà soát các tiêu chí đã đạt được và tìm ra nguyên nhân các tiêu chí chưa đạt được. Tính đến thời điểm 31/12/2024, Nhà trường đã đạt được 51/55 tiêu chí, còn 4 tiêu chí tiệm cận đạt.

Thứ hai, về lãnh đạo thực hiện công tác xây dựng Đảng.

Đảng ủy rất coi trọng lãnh đạo công tác xây dựng Đảng nhằm xây dựng Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn ngày càng vững mạnh toàn diện. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, Đảng ủy xác định công tác tư tưởng là khâu đột phá nhằm nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của đảng viên, quần chúng để kịp thời có những giải pháp xử lý phù hợp trong thẩm quyền. Đảng ủy tổ chức Tọa đàm khoa học “*Vấn đề tư tưởng và công tác tư tưởng ở Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn*” để toàn thể cán bộ, giảng viên, học viên nắm vững nội dung của công tác tư tưởng, những vấn đề thực tiễn đặt ra ở Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn, từ đó tìm ra nguyên nhân, đề ra giải pháp và những kiến nghị, đề xuất tạo sự đồng thuận, thống nhất trong toàn Đảng bộ. Đảng ủy rất coi trọng công tác phổ biến, quán triệt và lãnh đạo đảng viên, quần chúng thực hiện đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Chính vì làm tốt công tác chính trị tư tưởng nên tạo được sự thống nhất trong tư tưởng, góp phần xây dựng khối đoàn kết, tạo động lực

thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Đảng ủy tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện Hướng dẫn số 475-HD/HVCTQG-TCT ngày 24/9/2019 của Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái thù địch trong tình hình mới. Yêu cầu giảng viên lồng ghép nội dung Nghị quyết số 35-NQ/TW vào trong các bài giảng, tiết giảng phù hợp với nội dung và từng đối tượng học viên. Mặt khác, Nhà trường biên soạn 01 chuyên đề về công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới và đưa vào giảng dạy trong chương trình Trung cấp lý luận chính trị theo chỉ đạo của Học viện. Tham gia “*Cuộc thi chính luận về bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng*” do Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh phối hợp Ban Tuyên giáo Trung ương phát động với tinh thần chủ động cao, có 436 bài dự thi của cán bộ giảng viên và học viên, kết quả 01 bài đạt giải Ba, 01 bài đạt giải Chuyên đề, Đảng bộ được Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp tỉnh tặng bằng khen. Thông qua Cuộc thi, đội ngũ cán bộ, giảng viên, học viên nhận thức sâu sắc, giữ vững bản lĩnh chính trị, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, chủ động phòng ngừa, phê phán nhận thức lệch lạc, kiên quyết đấu tranh với các quan điểm sai trái, thù địch.

Một trong những nội dung quan trọng của công tác xây dựng Đảng là công tác tổ chức, cán bộ nên ngay từ đầu nhiệm kỳ Đảng ủy tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, xây dựng Đảng bộ ngày càng trong sạch vững mạnh. Trong đó, tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ có phẩm chất, năng lực, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra. Trong năm 2021, Đảng ủy giới thiệu và bầu bổ sung 01 ủy viên Ban Chấp hành, năm 2022, thực hiện Hướng dẫn của Ban Thường vụ Đảng ủy Khối, Đảng ủy lấy phiếu giới thiệu bổ sung quy hoạch Ban

Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư nhiệm kỳ 2020 - 2025 và lấy phiếu giới thiệu quy hoạch Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư và Phó Bí thư nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành các quy trình bổ sung quy hoạch Ban Giám hiệu nhiệm kỳ 2020 - 2025 và quy hoạch Ban Giám hiệu nhiệm kỳ 2025 - 2030. Đặc biệt, từ tháng 8/2022, Đảng ủy đã thực hiện đầy đủ các bước, các quy định để kiện toàn chức danh Bí thư Đảng ủy.

Lãnh đạo hoàn thiện bộ máy thực hiện sắp xếp, bố trí nhân sự theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối kết hợp với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên và người lao động. Thực hiện Quy định số 09-QĐ/TW ngày 13/11/2018 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của trường chính trị tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Quy định số 1362-QĐ/TU ngày 30/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*phê duyệt về phát triển tổng thể Trường Chính trị Lê Duẩn đến năm 2030, tầm nhìn đến 2045*” và Quyết định số 1648-QĐ/TU ngày 17/4/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “*về chức năng nhiệm vụ của Ban Giám hiệu, các khoa, phòng trực thuộc Trường Chính trị Lê Duẩn*”, Nhà trường đã sắp xếp bộ máy từ 05 khoa, phòng xuống còn 04 khoa, phòng (02 khoa, 02 phòng). Nhà trường là đơn vị tiên phong trong việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Bộ Chính trị về “*Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả*”, được Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng bằng khen. Công tác phát triển đảng viên rất được coi trọng, Đảng ủy phân công đồng chí Đảng ủy viên, Bí thư Chi bộ Hành chính trực tiếp hướng dẫn, theo dõi, giúp đỡ quần chúng tích cực đề kết nạp. Vì vậy, chỉ tiêu về phát triển Đảng trong nhiệm kỳ đã hoàn thành. Bên cạnh đó, Đảng ủy thực hiện công tác kiểm tra, giám sát kịp thời đảm bảo đúng theo các quy định, kịp thời, chặt chẽ, khách quan và đạt yêu cầu đề ra.

Nét nổi bật trong phát huy vai trò lãnh đạo của Đảng ủy trong nhiệm kỳ là tập trung lãnh đạo, chỉ đạo Đại hội các chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2022 - 2025 đúng tiến độ, đảm bảo quy định. Chính vì vậy, 3 chi bộ trực thuộc tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2022 - 2025 đạt kết quả cao. Có thể khẳng định, đại hội chi bộ trực thuộc là kết quả mà Đảng ủy coi trọng công tác giáo dục chính trị, tư tưởng và được thực hiện thường xuyên. Tuy nhiên, đại hội chi bộ trực thuộc nhiệm kỳ 2025 - 2027 tạm dừng theo Công văn số 07-CV/ĐU ngày 06/3/2025 của Đảng ủy Các cơ quan Đảng tỉnh “*về tổ chức đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 và thực hiện một số nội dung sau khi thành lập tổ chức cơ sở đảng, kiện toàn cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2025 - 2030*” theo Kết luận số 127-KL/TW, ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư.

Thứ ba, về lãnh đạo công tác xây dựng các tổ chức chính trị - xã hội và đoàn thể của Nhà trường.

Đảng ủy thường xuyên lãnh đạo các đoàn thể hoạt động có chất lượng và hiệu quả, thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được giao. Đảng ủy chỉ đạo Công đoàn tổ chức thành công Đại hội nhiệm kỳ 2023 - 2028, Đại hội Chi đoàn Trường Chính trị Lê Duẩn nhiệm kỳ 2022 - 2024 và nhiệm kỳ 2024 - 2027. Trong nhiệm kỳ, các đoàn thể hoạt động hiệu quả, tham gia tích cực các phong trào thi đua do cấp trên tổ chức và đạt kết quả cao, góp phần xây dựng khối đoàn kết và văn hóa trường Đảng.

Chính vì những thành tích nổi bật đó, Nhà trường được Hội đồng thi đua các ban Đảng suy tôn đề nghị tặng Cờ thi đua của Chính phủ; được Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen, 02 đơn vị vinh dự được Thủ tướng tặng bằng khen; Đảng bộ hoàn thành tốt, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Đây là tiền đề và động lực để Đảng bộ Nhà trường tiếp tục phát huy, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị trong nhiệm kỳ 2025-2030. Với quyết tâm chính trị, không ngừng nâng cao trách nhiệm, tiếp tục xây dựng Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn đoàn kết, trong sạch, vững

mạnh toàn diện, lãnh đạo nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị được giao, xứng đáng với vị trí là trung tâm, đào tạo cán bộ của tỉnh. Đảng ủy tiếp tục lãnh đạo, thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp sau:

Một là, Đảng ủy tiếp tục đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đây là nhiệm vụ đồng thời là giải pháp cơ bản, đầu tiên nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị của mỗi đảng viên. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng được thực hiện bằng nhiều hình thức thích hợp, kịp thời để quán triệt đầy đủ và sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Hai là, Đảng ủy lãnh đạo Ban Giám hiệu quyết tâm hoàn thành các chỉ tiêu và đón nhận Trường Chính trị Lê Duẩn đạt chuẩn mức 1, Lễ kỷ niệm 80 năm thành lập Trường Chính trị Lê Duẩn (10/9/1945 - 10/9/2025) và nâng hạng Huân chương Lao động Hạng Nhất. Đây là mục tiêu và nhiệm vụ trọng tâm của Đảng ủy nhiệm kỳ 2025 - 2030 và là nhiệm vụ quan trọng nhất trong năm 2025. Bởi vì, năm 2025, kỷ niệm 80 năm thành lập, là sự kiện đánh dấu quá trình xây dựng, trưởng thành và phát triển của Nhà trường, là sự kiện có ý nghĩa trọng đại đối với toàn thể cán bộ, giảng viên và rất nhiều thế hệ học viên đã được học tập dưới mái trường mang tên Tổng Bí thư Lê Duẩn kính mến. Muốn thực hiện được mục tiêu quan trọng này, đòi hỏi tập thể Ban Thường vụ, Đảng ủy và toàn thể cán bộ Đảng viên đoàn kết, quyết tâm, thống nhất về ý chí và hành động để thực hiện.

Ba là, tổ chức Đại hội Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn lần thứ XII nhiệm kỳ 2025-2030 khi có hướng dẫn của cấp trên, Nghị quyết Đại hội đưa ra các chỉ tiêu cụ thể phù hợp với đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ và xu hướng phát triển của Nhà trường trong những năm tới.

Bốn là, tiếp tục thực hiện công tác xây dựng Đảng, công tác tổ chức cán bộ theo Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Bộ Chính trị

“về một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị tỉnh, gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” theo chỉ đạo của Tỉnh ủy và Ban Tổ chức Tỉnh ủy.

Năm là, Ban Giám hiệu thực hiện kế hoạch mở lớp năm 2025 và các năm tiếp theo mà Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao. Nhà trường tiếp tục mở nhiều loại hình lớp khác nhau: Đào tạo trung cấp lý luận chính trị, bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước ngạch chuyên viên, ngạch chuyên viên chính, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo cấp ủy, bồi dưỡng chức danh chủ tịch, phó chủ tịch xã, phường, thị trấn và nhiều loại hình khác phù hợp với chức năng nhiệm vụ của Nhà trường. Tiếp tục đào tạo Trung cấp lý luận chính trị và bồi dưỡng kiến thức kỹ năng lãnh đạo quản lý cấp phòng dành cho cán bộ Lào theo hợp tác giữa tỉnh Salavan, Savannakhet và tỉnh Quảng Trị nhằm góp phần xây dựng và vun đắp tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào.

Sáu là, Đảng ủy lãnh đạo, tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của công tác xây dựng Đảng. Yêu cầu tất cả cán bộ, viên chức, nhất là đội ngũ giảng viên nghiên cứu những nội dung cơ bản, những vấn đề trọng tâm, những luận điểm mới và vận dụng vào từng môn học, từng bài giảng phù hợp. Từ đó, giúp học viên nhận thức đầy đủ sâu sắc hơn những nội dung mà nghị quyết đã nêu ra, đó là cơ sở để nâng cao niềm tin, giữ vững bản lĩnh chính trị của người học và vận dụng vào thực tiễn công tác của mình, sớm đưa nghị quyết vào cuộc sống.

Bảy là, tiếp tục đa dạng hóa các hình thức nghiên cứu đề tài khoa học và nghiên cứu thực tế cơ sở. Khuyến khích, động viên giảng viên nhất là giảng viên trẻ nghiên cứu đề tài khoa học cấp cơ sở và viết bài đăng trên các tạp chí Trung

ương và địa phương nhằm nâng cao năng lực nghiên cứu khoa học và làm giàu hơn vốn kiến thức thực tế của mỗi giảng viên.

Tám là, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Nghị quyết Trung ương 4 khóa XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Tổ chức tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” theo yêu cầu của Đảng bộ Các cơ quan Đảng tỉnh. Từ đó, đánh giá lại những kết quả thực hiện được và đưa ra một số giải pháp cơ bản nhằm tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW thiết thực, phù hợp với Nhà trường và đạt hiệu quả cao hơn.

Chín là, thực hiện nghiêm túc hoạt động chào cờ định kỳ hàng tháng ở Trường, ký cam kết của người đứng đầu với Tỉnh ủy về chức năng nhiệm vụ của đơn vị, gắn với đánh giá năng lực lãnh đạo, quản lý của cán bộ lãnh đạo trong năm. Đẩy mạnh giáo dục đạo đức cách mạng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; xử lý nghiêm những hành vi vi phạm đạo đức lối sống. Giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ, sự đồng thuận trong toàn thể cán bộ viên chức để xây dựng và phát triển Nhà trường.

Như vậy, Đảng ủy Trường Chính trị Lê Duẩn đã thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ lần thứ XI đề ra, nhiều chỉ tiêu hoàn thành xuất sắc được cấp trên đánh giá cao và nhận được nhiều bằng khen. Đây là thành quả của sự đoàn kết, đồng thuận, thống nhất về ý chí, hành động của toàn thể đảng viên, cán bộ, viên chức mà hạt nhân chính trị là Ban Thường vụ và Đảng ủy. Nhiệm kỳ 2025-2030, dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Nhà trường sẽ thực hiện hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, xứng đáng là trung tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, góp phần xây dựng quê hương Quảng Trị ngày càng giàu mạnh./.

TỪ HỌC TẬP TẤM GƯƠNG ĐẠO ĐỨC HỒ CHÍ MINH VỀ NÊU CAO TINH THẦN TRÁCH NHIỆM ĐẾN XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ TIỀN PHONG, GƯƠNG MẪU, DÁM CHỊU TRÁCH NHIỆM, DÁM ĐỘT PHÁ SÁNG TẠO HIỆN NAY

ThS. LÊ THỊ THU HUYỀN

Phó Trưởng Khoa Xây dựng Đảng,
Nhà nước và pháp luật

Nhận thức được sự cần thiết và giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với sự nghiệp cách mạng Việt Nam, Nghị quyết Đại hội VI của Đảng khẳng định: “Đại hội chúng ta thành kính hướng về Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại, vị lãnh tụ kính yêu mà tư tưởng và đạo đức sống mãi trong sự nghiệp của nhân dân ta với sức giáo dục và động viên đặc biệt sâu xa và nóng hổi, đòi hỏi chúng ta nhìn thẳng vào sự thật và rút ra những kết luận đích đáng. Đại hội lần thứ VI này phải đánh dấu sự đổi mới của Đảng ta về tư duy, phong cách, tổ chức và cán bộ. Đó là đòi hỏi bức thiết của đất nước. Đó cũng là đặc tính của cách mạng, là bản chất sâu xa của chủ nghĩa Mác - Lênin, là xu thế tất yếu của thời đại”^[1]. Hồ Chí Minh luôn là một mẫu mực về tinh thần làm việc và ý thức trách nhiệm, hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ Nhân dân. Với Người, có tinh thần, trách nhiệm là phải “nắm vững chính sách, đi đúng đường lối quần chúng, làm tròn nhiệm vụ”; bất kỳ việc to hay nhỏ, khó hay dễ, cũng phải “đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công”. Trong Cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” hiện nay, việc nghiên cứu và vận dụng phong cách và tư duy của Chủ tịch Hồ Chí Minh là rất cần thiết đối

với mỗi người. Bài viết này xin đề cập đến những nội dung chủ yếu và sự cần thiết của việc rèn luyện phong cách tiên phong, gương mẫu, dám chịu trách nhiệm, dám đột phá sáng tạo cho đội ngũ cán bộ đảng viên theo tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh.

Khi nghiên cứu tấm gương đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm chúng ta có thể khái quát ra các đặc trưng cơ bản sau:

Thứ nhất, cán bộ phải chủ động, sáng tạo, hết lòng, hết sức hoàn thành công việc, nhiệm vụ được giao. Trên Báo Nhân dân, số 36, ngày 13/12/1951 Chủ tịch Hồ Chí Minh viết: “Hiện nay, phong trào tự phê bình và phê bình đang mở rộng ở nhiều nơi. Đó là một bước tiến đáng mừng. Nhưng trong những cuộc kiểm thảo, có một thiếu sót chung và quan trọng là chưa nêu thật rõ tinh thần trách nhiệm. Là khi Đảng, Chính phủ, hoặc cấp trên giao cho ta việc gì, bất kỳ to hay nhỏ, khó hay dễ, ta cũng đưa cả tinh thần, lực lượng ra làm cho đến nơi đến chốn, vượt mọi khó khăn, làm cho thành công. Làm một cách cầu thả, làm cho có chuyện, để làm khó bỏ, đánh trống bỏ dùi, gặp sao làm vậy, ... là không có tinh thần trách nhiệm. Bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm”^[2]. Để nêu cao ý thức tinh thần, trách nhiệm đòi hỏi cán bộ,

đảng viên phải luôn chủ động trong thực thi công vụ, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao trong mọi điều kiện, hoàn cảnh, kể cả khi gặp khó khăn, trở ngại. Hồ Chí Minh yêu cầu cán bộ, đảng viên phải năng động, sáng tạo, tự động thực hiện công việc phù hợp với tình hình, hoàn cảnh cụ thể, nhưng không tự tiện: “Có mắt ta phải trông, có óc ta phải nghĩ, có tay ta phải làm chứ”^[3]. Để nêu cao tinh thần, trách nhiệm với công việc, nhiệm vụ được giao thì phải hăng hái, làm việc phải khoa học, có chương trình, kế hoạch cụ thể từ phương hướng hành động, kết quả và hậu quả ra sao để có biện pháp phòng tránh; không làm việc một cách thụ động, thiếu trách nhiệm, không khoa học, không có nền nếp. Người chỉ rõ: “... có hăng hái. Nhưng hăng hái không chưa đủ, phải có kế hoạch, có phương hướng”^[4]. Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nêu cao tinh thần trách nhiệm được thể hiện ngay khi Người còn ngồi trên ghế nhà trường, cho đến sự lựa chọn con đường cứu nước, Người tự xác định trách nhiệm của người dân mất nước, ra đi tìm đường cứu nước. Khi trở về Tổ quốc, Người đã thực hiện trách nhiệm thức tỉnh dân tộc Việt Nam về nhiệm vụ và con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Người đã thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam, bộ tham mưu chiến đấu của giai cấp và dân tộc. Trong lao tù hay khi làm việc tại Quốc tế Cộng sản luôn luôn mong muốn được hoạt động. Vì mục tiêu giành độc lập dân tộc, làm cho ích quốc lợi dân, “*dầu phải hy sinh tính mệnh cũng không nề*”. Người thường nhấn mạnh: Trách nhiệm của người lãnh đạo cao nhất “*như người lính vâng mệnh lệnh quốc dân ra trước mặt trận*”.

Thứ hai, về tinh thần trách nhiệm, cán bộ phải có phẩm chất đạo đức, phương pháp làm

việc khoa học.

Theo Hồ Chí Minh, để phụng sự Tổ quốc, đoàn thể, giai cấp, nhân dân ngày càng tốt hơn thì mọi cán bộ, đảng viên phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư: “*Anh em viên chức bây giờ phải có 4 đức tính là: Cần, kiệm, liêm, chính*”^[5]. Bởi vì, người cán bộ, đảng viên làm việc công, tiêu tiền công, lại có ít nhiều quyền hành nếu không có ý thức, thái độ và trách nhiệm cao, không có tính tiên phong gương mẫu, không vượt lên được chính bản thân mình, không biết tiết kiệm, lại còn tiêu xài phung phí của công thì rất dễ hủ bại, tha hóa. Người luôn yêu cầu cán bộ, đảng viên phải chịu khó, chăm chỉ trong công việc được giao, làm việc phải có tổ chức thì mới đạt kết quả cao nhất; thực hiện công việc phải có chương trình, kế hoạch cụ thể; làm việc phải bảo đảm thời gian theo quy định, không được lấy thời gian làm việc công để làm việc tư.

Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh nêu cao tinh thần trách nhiệm còn thể hiện là Tấm gương “*nói đi đôi với làm*”. Tấm gương thực hành sáng tạo năm nội dung: Thực hành lý luận; thực hành dân chủ; thực hành dân vận; thực hành đại đoàn kết; thực hành đạo đức cách mạng và đạo đức làm người. suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, Người là tấm gương nói ít, làm nhiều, có những vấn đề đạo đức, không nói mà chỉ làm. Dù việc lớn hay nhỏ, tự mình phải làm gương trước. Trước khuyết điểm chung trong Cải cách ruộng đất, Người đã thể hiện tinh thần dám chịu trách nhiệm, không né tránh, thay mặt Đảng, Chính phủ xin lỗi Nhân dân.

Thứ ba, phải có tinh thần và trách nhiệm cao đối với tự phê bình và phê bình. Hồ Chí Minh yêu cầu: “*Bất kỳ ai, ở địa vị nào, làm*

công tác gì, gặp hoàn cảnh nào, đều phải có tinh thần trách nhiệm”^[6]. Để hoàn thành tốt nhiệm vụ, theo Người, cán bộ, đảng viên phải có tinh thần tự chỉ trích, tự phê bình. Từ đó, Người chỉ rõ, muốn tiến bộ, muốn không bị thụt lùi thì cán bộ, đảng viên phải không ngừng tiến lên, phải biết rút kinh nghiệm để khắc phục thiếu sót, khuyết điểm, hạn chế, phải biết tự chỉ trích để không ngừng tiến bộ, phát triển và mạnh lên: “Muốn được thích hợp với tình thế, muốn cùng tiến hay vượt các bạn khác ta cần phải nhận thức và tự giáo dục không ngừng, cần phải có sự thành thực tự vạch ra những khuyết điểm sai lầm để bồi bổ và sửa đổi đi. Không chịu tự phê bình, tự chỉ trích thì không bao giờ tấn tới được”^[7]. Hồ Chí Minh cũng yêu cầu mỗi cán bộ, đảng viên phải thấy được những hạn chế của mình để sửa chữa, khắc phục, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác; phải thực sự cầu thị, luôn có chí tiến thủ, tinh thần cầu tiến bộ.

Từ việc nghiên cứu Tám gương đạo đức Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, soi vào thực tiễn hoạt động của đội ngũ cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay, có thể khẳng định rằng: Bên cạnh một số điển hình của nêu cao tinh thần trách nhiệm, tính gương mẫu, nói đi đôi với làm của cán bộ, đảng viên, vẫn còn vấn đề có tính cấp thiết nhằm khắc phục đó là: Tình trạng nhiều đảng viên, trong đó có những đảng viên giữ vị trí lãnh đạo cấp cao vi phạm kỷ luật đảng, phải xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm, thiếu gương mẫu, nói thông chính sách nhưng lại làm sai. Bên cạnh đó, tinh thần trách nhiệm, sự năng động, sáng tạo của một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa được phát huy, vẫn còn biểu hiện tâm lý sợ sai, sợ trách nhiệm, dùn dẩy, né tránh công việc, chưa thẳng thắn đưa ra ý kiến, quan điểm của mình trước tập thể;

công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có lúc hiệu quả chưa cao đã ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị. Để việc học tập và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh về nêu cao tinh thần trách nhiệm, gương mẫu, nói đi đôi với làm thiết thực và hiệu quả cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, chào mừng Đại hội lần thứ XIV của Đảng; cần thực hiện một số giải pháp sau:

Một là, cán bộ, đảng viên là người đứng đầu cấp ủy, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phát huy tốt vai trò, trách nhiệm nêu gương; bảo đảm nguyên tắc tập trung dân chủ, phát huy tinh thần đấu tranh tự phê bình và phê bình trong Đảng; đổi mới tác phong, xây dựng lối làm việc khoa học, dân chủ, sâu sát thực tiễn, hiệu quả cao; thực sự là trung tâm đoàn kết, tấm gương về tinh thần cống hiến, tư duy đổi mới, khát vọng phát triển; dám nghĩ, dám nói, dám làm để tháo gỡ điểm nghẽn, nút thắt và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao và tạo sự lan tỏa trong các cơ quan, đơn vị; trong phân công nhiệm vụ thực hiện tốt phương châm “Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả”. Quan tâm, khuyến khích và tạo môi trường thuận lợi cho cán bộ, đảng viên học tập, nâng cao trình độ, phát huy năng lực, sở trường, nêu cao vai trò tiên phong, gương mẫu, dám nghĩ, dám nói, dám làm, mạnh dạn đề xuất đổi mới, sáng tạo.

Hai là, đổi mới phương pháp học tập tư tưởng Hồ Chí Minh để học tập và làm theo Người thật sự hiệu quả, tương xứng với nhiệm vụ được giao của mỗi đảng viên. Học tấm gương Hồ Chí Minh về tinh thần trách nhiệm, trước hết cần nắm vững chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước lĩnh vực mình phụ trách. Khi thực

hiện công việc được giao, phải lập kế hoạch thực tế, giải thích, tuyên truyền, cổ động quần chúng, làm cho quần chúng hiểu thấu và ủng hộ chủ trương của Đảng, của Chính phủ; bàn bạc với quần chúng, hỏi han ý kiến quần chúng, gom góp sáng kiến của quần chúng; lãnh đạo quần chúng và hoan nghênh quần chúng phê bình. Bên cạnh đó, cần triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả, thực chất mô hình “Trên làm gương mẫu mực - Dưới tích cực làm theo” và việc cam kết tu dưỡng, rèn luyện, nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát và kỷ luật của Đảng, chú trọng giám sát thường xuyên việc thực thi công vụ, nhất là những cán bộ, đảng viên giữ các chức vụ, vị trí việc làm ở lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực. Quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định của Đảng về trách nhiệm nêu gương và chuẩn mực đạo đức cách mạng của cán bộ, đảng viên trong giai đoạn mới; thực hiện tốt chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị, Nghị định số 73/2023/NĐ-CP ngày 29/9/2023 của Chính phủ về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung.

Ba là, mỗi đảng viên hằng ngày thực hành nêu cao tinh thần trách nhiệm với tác phong gương mẫu, nói đi đôi với làm để tự rèn luyện phong cách Hồ Chí Minh. Mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng, học tập, tu dưỡng, rèn luyện, gương mẫu thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức cách mạng trong giai đoạn mới; thực hiện có hiệu quả bốn điều cần làm: “Dám nghĩ, dám nói, dám làm; nói đi đôi với làm; làm sáng tạo, hiệu quả; làm hết trách nhiệm vì lợi ích chung” và bốn

điều không được làm: “Không làm sai, làm trái, tư lợi cá nhân; không đùn đẩy, né tránh công việc; không làm việc qua loa, đại khái; không lạm dụng chức vụ, quyền hạn khi thực hiện nhiệm vụ”. Cán bộ, đảng viên luôn ý thức thực hiện tốt các quy định nêu gương: Quy định số 101-QĐ/TW, ngày 7/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp; Quy định số 55-QĐ/TW, ngày 19/12/2016 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên; Quy định số 08-QĐ/TW, ngày 25/10/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đất nước bước vào kỷ nguyên mới phải xuất phát từ trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên và nhân dân bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Trước hết là đổi mới tư duy, cách tiếp cận, cách làm cùng với trách nhiệm, quyết tâm cao và nỗ lực lớn mới đáp ứng trong việc ứng dụng chuyển đổi số. Vì thế xây dựng đội ngũ cán bộ có tâm, có tầm, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm được Đảng, Nhà Nước và Nhân dân giao phó. Đây là nhân tố then chốt quyết định đến sự thành công của sự nghiệp cách mạng nước nhà./.

Tài Liệu tham khảo

- [1]. Văn kiện Đại hội Đảng thời kỳ đổi mới, P1(6,7,8,9). Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2019, tr.10
- [2]. Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.1, tr.35
- [3]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.4, tr.43
- [4]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H, 2011, t.4, tr.44.
- [5]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.4, tr.181.
- [6]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.1, tr.35.
- [7]. Hồ Chí Minh, Toàn tập, Sđd, t.4, tr.28.

QUAN ĐIỂM CỦA ĐỒNG CHÍ LÊ DUẨN VỀ XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ VÀ Ý NGHĨA ĐỐI VỚI CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ HIỆN NAY

(Kỷ niệm 118 năm ngày sinh Tổng Bí thư Lê Duẩn 07/04/1907 - 07/04/2025)

ThS. TRẦN VĂN TOÀN

Phó Trưởng Khoa Xây dựng Đảng,
Nhà nước và pháp luật

Dồng chí Lê Duẩn tên thật là Lê Văn Nhuận, sinh ngày 7/4/1907 ở làng Bích La, xã Triệu Đông, huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị. Đồng chí “là chiến sĩ thuộc lớp cận vệ đầu tiên của Đảng, một người học trò lỗi lạc của Chủ tịch Hồ Chí Minh” đã có gần 60 năm sống, chiến đấu gắn liền với tiến trình cách mạng Việt Nam từ thập niên 1920 đến thập niên 1980. Đồng chí có nhiều đóng góp quan trọng cả về lý luận và thực tiễn trong xây dựng Đảng và hoạt động lãnh đạo của Đảng. Trong đó, một trong những tư tưởng sâu sắc, nổi bật của đồng chí đó là về xây dựng đội ngũ cán bộ. Nhân kỷ niệm 118 năm ngày sinh của đồng chí (7/4/1907 - 7/4/2025), chúng tôi xin nêu ra những quan điểm quan trọng của đồng chí về công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giá trị lý luận và thực tiễn của những quan điểm đó đối với công tác xây dựng đội ngũ cán bộ hiện nay.

Quan điểm của đồng chí Lê Duẩn về xây dựng đội ngũ cán bộ được thể hiện qua những nội dung cơ bản sau:

Thứ nhất, xây dựng đội ngũ cán bộ vững mạnh cả về số lượng và chất lượng.

Vấn đề cán bộ và công tác cán bộ là vấn đề hệ trọng, từ lâu đã được các nhà kinh điển của chủ nghĩa Mác-Lênin đề cập tới trong các tác phẩm của mình. C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ: “Muốn thực hiện tư tưởng thì cần có những con người sử dụng lực lượng thực

tiễn”. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “Cán bộ là cái gốc của mọi công việc” và “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Kế thừa và vận dụng sáng tạo những quan điểm đó, Tổng Bí thư Lê Duẩn cho rằng, để nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng thì một trong những vấn đề quan trọng là phải xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ về số lượng và mạnh về chất lượng. Bởi vì, đội ngũ cán bộ đại diện cho trình độ, trí tuệ và bản lĩnh của Đảng ta. Đặc biệt, trong điều kiện Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền, Đảng cử cán bộ, đảng viên vào các cơ quan nhà nước, các đoàn thể, vì vậy công tác cán bộ có ý nghĩa hết sức quan trọng. Đồng chí Lê Duẩn khẳng định: “*Để bảo đảm cho cách mạng thắng lợi, sau khi có đường lối, chính sách đúng đắn thì điều kiện quyết định là việc tổ chức thực hiện đường lối, trong đó vấn đề then chốt là phải có một đội ngũ cán bộ vững mạnh về mọi mặt*”^[1].

Theo đồng chí, chất lượng người cán bộ là sự thống nhất giữa phẩm chất chính trị và năng lực công tác, thể hiện ở kết quả hoàn thành nhiệm vụ. Không thể tách rời và đối lập yêu cầu về phẩm chất chính trị với yêu cầu về năng lực công tác, vì thiếu một mặt nào cũng là không đủ tiêu chuẩn người cán bộ của Đảng và Nhà nước, nhất là đối với cán bộ lãnh đạo và quản lý. Phẩm chất chính trị vừa là lòng trung thành, tận tụy, đức tính hy sinh, vừa là

ý thức nhạy bén và sáng suốt về chính trị, tính chủ động, tích cực và tinh thần trách nhiệm cao đối với nhiệm vụ của mình và đối với sự nghiệp cách mạng, lòng tin tưởng vững chắc vào đường lối của Đảng, tinh thần kiên định trong đấu tranh để bảo vệ và thực hiện đường lối đó. Cách mạng càng tiến lên thì càng đòi hỏi người cán bộ không ngừng nâng cao trình độ lý luận Mác - Lênin, sự hiểu biết về đường lối, chính sách của Đảng, kiến thức chuyên môn và năng lực tổ chức thực tiễn.

Thứ hai, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ.

Kế thừa quan điểm của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Huấn luyện cán bộ là công việc gốc của Đảng”, đồng chí Lê Duẩn luôn quan tâm sâu sắc đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ. Do đó, để đội ngũ cán bộ đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ mới rất nặng nề đang đặt ra, theo đồng chí Lê Duẩn, Đảng, Nhà nước và các đoàn thể quần chúng phải tổ chức việc giáo dục lý luận, chính trị, bồi dưỡng và nâng cao trình độ và năng lực công tác của các loại cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và những cán bộ đã hoạt động nhiều năm mà chưa có điều kiện học tập. Để thực hiện tốt nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị cho đội ngũ cán bộ, cùng với việc tăng cường hệ thống trường Đảng ở các cấp, cần mở nhiều loại trường, lớp về tổ chức và quản lý kinh tế, về đào tạo các kỹ sư kinh tế; phát triển mạnh các trường bổ túc văn hoá cho cán bộ, tổ chức rộng rãi việc phổ biến kiến thức khoa học và kỹ thuật bằng những hình thức thích hợp và có hiệu quả. Đối với mỗi cán bộ, ngày nay việc học tập chính trị, lý luận, văn hoá, khoa học, kỹ thuật và nghiệp vụ đã trở thành một nghĩa vụ cấp bách. Do đó, “Người cán bộ không được thoả mãn với những kinh nghiệm và kiến thức cũ, và nếu

không cố gắng vươn lên nắm lấy những tri thức mới thì sẽ dẫn đến những sai lầm trong công tác và chắc chắn không thể làm tròn nhiệm vụ trong giai đoạn mới” [2]. Đồng thời, cần gấp rút đào tạo, bổ sung hàng loạt cán bộ mới, cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ xuất thân từ công nhân, nông dân lao động và trí thức cách mạng, nhất là, cần tăng thành phần công nhân trong đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý để kiện toàn, đổi mới đội ngũ cán bộ của Đảng và Nhà nước.

Mặt khác, phải có nhìn nhận, đánh giá đúng khả năng của cán bộ trẻ, chống thái độ hẹp hòi của một số cán bộ, đảng viên. Bởi vì, đánh giá cán bộ có vai trò đặc biệt quan trọng trong công tác cán bộ, là khâu tiền đề, là cơ sở để lựa chọn, bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm và thực hiện chính sách cán bộ. Đánh giá đúng sẽ phát huy được khả năng của từng cán bộ và đội ngũ cán bộ; ngược lại, đánh giá không đúng sẽ dẫn đến bố trí, sử dụng, đề bạt, bổ nhiệm cán bộ sai, ảnh hưởng không tốt cho cơ quan, đơn vị. Vì vậy, mỗi cấp uỷ, mỗi chi bộ, mỗi đảng viên đều có trách nhiệm tìm tòi, phát hiện, lựa chọn đào tạo cán bộ mới nhằm đáp ứng nhiệm vụ trước mắt và kế tục sự nghiệp cách mạng lâu dài của Đảng. Cán bộ lãnh đạo, quản lý là người có trách nhiệm đào tạo cán bộ dự bị, góp phần chuẩn bị người thay thế mình.

Thứ ba, làm tốt công tác bố trí, sử dụng cán bộ.

Bố trí và sử dụng cán bộ là nội dung quan trọng trong công tác cán bộ của Đảng, là yếu tố cơ bản để xem xét, đánh giá kết quả tổ chức thực hiện công tác cán bộ của cơ quan chức năng và cấp uỷ quản lý trực tiếp cán bộ. Nhận thức sâu sắc và kế thừa tư tưởng Hồ Chí Minh về cán bộ và công tác cán bộ, vì vậy, theo

đồng chí Lê Duẩn, việc đào tạo, cất nhắc, bổ sung cán bộ đi liền với việc thay đổi, đổi mới từng phân đội ngũ cán bộ. Đảng cần sử dụng đúng người, đúng việc, kết hợp cán bộ cao tuổi có nhiều kinh nghiệm với cán bộ trẻ. Đây là đòi hỏi khách quan, là nhiệm vụ quan trọng trong xây dựng đội ngũ cán bộ của Đảng ta. Đồng chí chỉ rõ: “Quy luật phát triển của cách mạng cũng như của Đảng đòi hỏi phải kết hợp đúng đắn cán bộ đã từng chiến đấu lâu năm với cán bộ trẻ... Đảng ta cần chăm lo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lâu năm, đồng thời phải rất quan tâm bồi dưỡng, đào tạo và mạnh dạn đề bạt thêm nhiều cán bộ trẻ có phẩm chất cách mạng cao, có năng lực dồi dào, có sức vươn lên mạnh mẽ, xuất hiện trong các phong trào cách mạng”. [3]. Tuy nhiên, Tổng Bí thư cũng lưu ý rằng: “Nói làm trẻ đội ngũ cán bộ không phải chỉ nói đến việc đưa thêm những lực lượng trẻ vào các cấp lãnh đạo, mà còn có ý nghĩa là phải làm trẻ lại, đổi mới lại cách suy nghĩ, cách làm ăn của một số cán bộ đã quen suy nghĩ và làm việc theo nếp cũ không còn thích hợp... Trẻ về con người, trẻ về nếp suy nghĩ, về cách làm ăn, đó là những yêu cầu cấp bách của công tác xây dựng Đảng”[4]. Đồng chí cho rằng, trong công tác cán bộ “phải từ yêu cầu công việc mà đặt người chứ không phải vì người mà đặt việc. Công việc đòi hỏi đến đâu thì bố trí người đến đó. Đối với mỗi công việc, phải tìm được người thích hợp nhất.”[5].

Thứ tư, phải thực hiện đúng nguyên tắc Đảng thống nhất lãnh đạo và quản lý cán bộ và công tác cán bộ.

Công tác cán bộ là công tác của Đảng, nhất là trong điều kiện Đảng ta trở thành Đảng cầm quyền. Do đó, theo đồng chí Lê Duẩn, công tác cán bộ phải được tiến hành dưới sự chỉ đạo tập trung của Đảng. Các cấp

ủy Đảng cần trực tiếp xem xét và tập thể quyết định việc lựa chọn, đánh giá, cất nhắc, thay đổi những cán bộ giữ chức vụ quan trọng trong bộ máy Đảng, chính quyền, các đoàn thể nhân dân. Đồng chí cho rằng, để thực hiện tốt công tác cán bộ, các cấp ủy đảng cần định ra và thực hiện đúng các chế độ, quy tắc làm việc trong công tác cán bộ để nắm chắc tình hình cán bộ nói chung và hiểu sâu từng cán bộ thuộc phạm vi quản lý trực tiếp của cấp ủy, bảo đảm nguyên tắc tập thể lãnh đạo và dân chủ, tránh những hiện tượng chủ quan, phiến diện. Cần có những hình thức thích hợp để thu thập ý kiến của cán bộ, đảng viên, cả những cán bộ ngoài Đảng và quần chúng, về chính sách cán bộ và việc lựa chọn, cất nhắc, thay đổi những cán bộ lãnh đạo và quản lý. Đồng thời, theo đồng chí, trong công tác cán bộ cần phải khắc phục tư tưởng bảo thủ, hẹp hòi, cục bộ, bè phái và thành kiến hoặc cảm tình riêng. Bởi vì, đây là những tư tưởng rất có hại, làm ảnh hưởng đến việc xây dựng đội ngũ cán bộ, ảnh hưởng đến công việc chung, đến uy tín của Đảng.

Việc xây dựng đội ngũ cán bộ có ý nghĩa quyết định đối với việc tăng cường vai trò lãnh đạo của Đảng, đảm bảo thực hiện thắng lợi những nhiệm vụ cách mạng. Những quan điểm cơ bản của đồng chí Lê Duẩn về xây dựng đội ngũ cán bộ đã góp phần to lớn vào việc thực hiện thắng lợi công tác xây dựng Đảng cả trong kháng chiến chống giặc ngoại xâm và trong cách mạng xã hội chủ nghĩa và vẫn còn nguyên giá trị lý luận và thực tiễn trong giai đoạn hiện nay.

Vận dụng sáng tạo những quan điểm về xây dựng đội ngũ cán bộ của Chủ tịch Hồ Chí Minh và của đồng chí Lê Duẩn, 95 năm qua, nhất là 40 năm đổi mới Đảng ta luôn coi nhiệm vụ xây dựng đội ngũ cán bộ có vị

trí quan trọng hàng đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, là công việc sống còn của Đảng, của dân tộc và chế độ. Vì thế, Đảng ta đã ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết về xây dựng đội ngũ cán bộ, nhất là từ Đại hội VIII đến nay Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị luôn coi xây dựng đội ngũ cán bộ là nhiệm vụ “*then chốt của then chốt*”. Nhờ vậy, nước ta đã đạt được những thành tựu to lớn trên tất cả các mặt. Điều này đã được Văn kiện đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII khẳng định: “Chưa bao giờ đất nước ta lại có cơ đồ, tiềm lực, uy tín và vị thế quốc tế như ngày nay”. Có được thành tựu đó là do Đảng ta đã đào tạo được một đội ngũ cán bộ, đảng viên kết tinh bản lĩnh, trí tuệ Việt Nam, luôn trung thành với lý tưởng của Đảng, anh dũng chiến đấu, hy sinh, phấn đấu, đi đầu thực hiện mục tiêu, lý tưởng của Đảng.

Đặc biệt, trong giai đoạn hiện nay, để đưa đất nước bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, thì việc xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cán bộ cấp chiến lược và người đứng đầu có phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; đủ về số lượng, có chất lượng và cơ cấu phù hợp có vị trí, vai trò hết sức quan trọng. Vì vậy, để thực hiện được nhiệm vụ quan trọng đó, các cấp ủy, chính quyền, đoàn thể, trước hết cần nâng cao nhận thức, tăng cường giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cho cán bộ, đảng viên; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cán bộ; kiểm soát chặt chẽ quyền lực trong từng khâu của công tác cán bộ, chống chạy chức chạy quyền; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ cán bộ; phát huy vai trò của

nhân dân tham gia xây dựng đội ngũ cán bộ; tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác xây dựng Đảng “trung thành, trung thực, trong sáng, gương mẫu, tinh thông, chuyên nghiệp”, nhất là cán bộ tham mưu cấp chiến lược, chuyên gia đầu ngành đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ của thời kỳ phát triển mới.

Đồng chí Lê Duẩn đã đi xa chúng ta, nhưng những quan điểm của đồng chí về xây dựng Đảng nói chung, xây dựng đội ngũ cán bộ nói riêng vẫn còn nguyên giá trị, cả về lý luận và thực tiễn, nhất là trong giai đoạn hiện nay khi toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta đang thi đua lập thành tích chào mừng đại hội đảng các cấp nhiệm kỳ 2025 – 2030 và tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng đưa đất nước vững bước vào kỷ nguyên mới, kỷ nguyên vươn mình của dân tộc. Vì vậy, khi đánh giá về những công lao, đóng góp của đồng chí Lê Duẩn, nhà báo Trần Bạch Đằng khẳng định: “Lê Duẩn là nhân vật mang tầm vóc lịch sử hiện đại, chỉ xếp sau Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nói giản đơn, sự nghiệp cứu nước, xây dựng nước hiện đại, Bác số 1, anh Ba số 2” [6]./.

Tài liệu tham khảo

- 1, 3. Lê Duẩn: *Dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, vì độc lập, tự do, vì chủ nghĩa xã hội, tiến lên giành những thắng lợi mới*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.166, 170 - 171.
- 2, 4. Lê Duẩn: *Mấy vấn đề về Đảng cầm quyền*, Nxb Sự thật, Hà Nội, 1981.
5. Lê Duẩn: *Tuyển tập, tập 3 (1975 - 1986), phần VII Nâng cao vai trò lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia, H. 2009.
6. Trần Bạch Đằng, in trong: *Lê Duẩn - một nhà lãnh đạo lỗi lạc, một tư duy sáng tạo lớn của cách mạng Việt Nam*, Hồi ký, Nxb. Chính trị quốc gia, H, 2002, tr.706.

XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT - CẦN SỰ ĐỒNG LÒNG, QUYẾT TÂM CỦA TẤT CẢ CHÚNG TA

ThS. **NGUYỄN THỊ HỒNG SÂM**

Trưởng Phòng QLĐT&NCKH

 hòng trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà đột nát trên phạm vi cả nước trong năm 2025” do Thủ tướng Chính phủ phát động đang được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm và quyết liệt triển khai. Là tỉnh còn nhiều khó khăn, những năm qua, Quảng Trị luôn coi trọng công tác chăm lo, hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo và gia đình chính sách, xem đây là nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng. Với quyết tâm cao, nỗ lực lớn và hành động quyết liệt, Ban Chỉ đạo tỉnh đang tiến hành những phần việc để đến ngày 30/8/2025 hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Từ chủ trương mang đậm tính nhân văn

“Nhà ở là một trong những nhu cầu thiết yếu của con người, là một trong những yếu tố góp phần phát triển nguồn nhân lực đất nước. Việc chăm lo giải quyết nhà ở cho Nhân dân luôn được Đảng và Nhà nước ta quan tâm và xác định là một vấn đề xã hội, một nhiệm vụ trọng tâm an sinh xã hội, giảm nghèo bền vững”, đó là nội dung mà Chỉ thị số 42/CT-TTg, ngày 9/11/2024 của Thủ tướng Chính phủ đã nêu nhằm khẳng định việc giải quyết nhu cầu về nhà ở cho Nhân dân là việc hết sức ý nghĩa, quan trọng, là hành động thiết thực chăm lo cho Nhân dân được Đảng, Nhà nước ta quan tâm hàng đầu.

Đối với tỉnh Quảng Trị, trong những năm qua, cấp ủy, chính quyền các cấp rất quan tâm đến việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người dân, thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội và quan tâm đến nhu cầu nhà ở cho nhân dân. Cả hệ thống chính trị huy động nhiều nguồn lực để xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình chính sách, người dân bị ảnh hưởng bởi thiên tai, biến đổi khí hậu... Thời gian qua, công tác vận

động, hỗ trợ xây dựng nhà ở cho hộ nghèo, hộ gia đình chính sách, hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn tỉnh đã được các cấp, các ngành, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, địa phương triển khai quyết liệt, được các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, nhà hảo tâm hưởng ứng, ủng hộ, mang lại hiệu quả thiết thực. Từ năm 2021 đến nay, tổng kinh phí huy động để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, Quỹ “Vì người nghèo”, ngân sách của tỉnh phân bổ và các nguồn hỗ trợ khác, toàn tỉnh đã hỗ trợ xây dựng mới 3.752 nhà ở, sửa chữa 659 nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo và các đối tượng khó khăn về nhà ở với tổng số tiền trên 213,07 tỉ đồng. Đặc biệt, tỉnh Quảng Trị đã ban hành Đề án “Huy động nguồn lực thực hiện chính sách hỗ trợ xây dựng mới nhà ở cho hộ nghèo trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, giai đoạn 2022-2026” (Đề án 197). Theo đó, Đề án 197 đã hỗ trợ xây dựng mới 1.860 nhà ở cho người nghèo với số kinh phí thực hiện trên 126,33 tỉ đồng. Bên cạnh đó, từ năm 2021 đến nay, thông qua Quỹ Đền ơn đáp nghĩa đã hỗ trợ xây mới 677 nhà, sửa chữa 172 nhà ở của người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên 58,76 tỉ đồng.

Tuy nhiên, với một tỉnh còn khó khăn về nhiều mặt, trong đó đối tượng người công với cách mạng và hộ nghèo, hộ cận nghèo tương đối lớn, thì việc tiếp tục thực hiện hiệu quả mục tiêu giảm tỷ lệ nghèo đa chiều theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII và hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà đột nát cho các đối tượng cần quyết tâm rất cao. Chương trình chung tay xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có ý nghĩa rất quan trọng, là hành động nhân văn sâu sắc; khẳng định ý chí quyết tâm cao của toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân của tỉnh nhà, góp

phần thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân.

Đến quyết tâm chính trị của cả hệ thống chính trị

Triển khai thực hiện Quyết định số 539/QĐ-TTg, ngày 19/6/2024 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch triển khai Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước năm 2025”, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị vừa ban hành Chỉ thị số 42-CT/TU, ngày 15/01/2025 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Trị đã có nhiều văn bản chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan và các huyện, thị xã, thành phố tăng cường công tác phối hợp, tổ chức huy động tối đa nguồn lực xã hội hóa kết hợp với nguồn lực của Nhà nước để hỗ trợ xóa nhà tạm, nhà dột nát cho người dân trên địa bàn tỉnh, coi đây là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của các cấp, các ngành, địa phương, với quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, hoàn thành tốt và nhanh chóng chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh.

Theo báo cáo, tổng số hộ cần hỗ trợ nhà ở trong toàn tỉnh là 10.684 hộ, bao gồm xây mới 6.279 hộ, sửa chữa 4.405 hộ. Trong đó, tổng số hộ theo Đề án 197 là 3.643 hộ; tổng số hộ người có công cách mạng là 3.599 hộ. Tổng số hộ nghèo, hộ cận nghèo phát sinh đã đăng ký Trung ương hỗ trợ theo Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trong năm 2025 (sau khi rà soát) là 3.442 hộ. Dự kiến định mức hỗ trợ về xây mới: hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ là 100 triệu đồng/hộ; hộ nghèo, hộ cận nghèo vùng đồng bào dân tộc thiểu số miền núi 70 triệu đồng/hộ; hộ nghèo, cận nghèo vùng còn lại 60 triệu đồng/hộ. Về sửa chữa với tất cả các đối tượng/vùng là 30 triệu đồng/hộ. Tổng kinh phí thực hiện chương trình gần 420 tỷ đồng từ ngân sách Trung ương, ngân sách địa phương, Quỹ Đền ơn đáp nghĩa và xã hội hóa.

Với quyết tâm chính trị rất cao, Ban Chỉ đạo tỉnh Quảng Trị quán triệt phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hỗ trợ, Nhân dân làm chủ”; tích cực huy động các nguồn lực; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong phối hợp tổ chức thực hiện và giám sát, phản biện xã hội... Phân đầu hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trước 31/12/2025. Đối với nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo, đề nghị đến ngày 30/8/2025 phải hoàn thành 2.880 nhà, vượt chỉ tiêu tỉnh đã đăng ký với Trung ương 500 nhà.

Cần sự chung tay của cả cộng đồng

Chủ trương đúng đắn, quyết tâm chính trị rất cao, lãnh đạo, điều hành kịp thời là yếu tố then chốt, điều còn lại là triển khai đồng bộ và làm sao huy động tất cả các nguồn lực để vượt qua khó khăn, sớm hoàn thành mục tiêu đề ra.

Do đó, Ban Chỉ đạo tỉnh Quảng Trị kêu gọi cả hệ thống chính trị, Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp chung sức, đồng lòng; đề cao tinh thần tự lực, tự cường của các địa phương; đổi mới phương pháp, cách làm theo hướng đa dạng hóa nguồn lực, bao gồm nguồn lực được hỗ trợ từ Trung ương, địa phương, nguồn lực công sức huy động, giúp đỡ từ cộng đồng “Ai có gì giúp nấy, ai có công giúp công, ai có của giúp của, ai có ít giúp ít, ai có nhiều giúp nhiều” và nguồn lực cố gắng từ chính các hộ nghèo được hỗ trợ. Với sự chung sức, đồng lòng và quyết tâm cao, tin chắc rằng, tỉnh Quảng Trị sẽ hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát năm 2025, thiết thực lập thành tích chào mừng các ngày lễ lớn của quê hương đất nước và chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVIII, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Và hơn hết, là để Nhân dân được “an cư, lạc nghiệp”, yên tâm lao động sản xuất, phát triển kinh tế, vươn lên thoát nghèo, đóng góp cho sự phát triển của quê hương, cùng đất nước bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên vươn mình của dân tộc./.

TRAO ĐỔI, GÓP Ý MỘT SỐ PHẦN HỌC VỀ DỰ THẢO CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ

ThS. TRẦN HOÀNG

Trưởng Khoa Lý luận cơ sở

Đầu năm 2025, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã gửi đến các trường chính trị dự thảo chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị. Từ thực tiễn và qua gần 5 năm thực hiện khung chương đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) ban hành kèm theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG ngày 21/ 01/ 2021 (Sau đây gọi là Chương trình 292) và Hướng dẫn số 101-HD/HVCTQG ngày 16/3/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh hướng dẫn thực hiện chương trình, trong phạm vi của bài viết này, tôi xin nêu một số vấn đề để trao đổi về dự thảo chương trình lần này và trong khuôn khổ phần học của Khoa Lý luận cơ sở phụ trách giảng dạy, đánh giá kết quả.

1. Ghi nhận từ những đổi mới của Chương trình 292

Trước hết, Chương trình 292 đã có sự thay đổi khá lớn so với Chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 1479/QĐ-HVCTQG ngày 21/4/2014 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh (Sau đây gọi là Chương trình 1479) đã thực hiện trước đó. Nội dung chương trình 292 không còn tích hợp thành từng khối kiến thức mà được phân chia thành từng phần học, bài học khá chi tiết; số lượng bài và thời lượng của các môn lý luận cơ sở cũng tăng thêm. Cụ thể:

Chương trình 292 phân chia thành từng bộ phận lý luận cấu thành nên chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh. Theo đó:

Triết học Mác - Lênin được chia thành 2 hợp phần: Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng gồm 6 bài, 40 tiết; nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử gồm 5 bài, 40 tiết.

Kinh tế chính trị Mác - Lênin được chia thành 2 hợp phần: Kinh tế chính trị về phương thức sản

xuất tư bản chủ nghĩa gồm 3 bài với 40 tiết; kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội gồm 3 bài, 24 tiết.

Chủ nghĩa xã hội khoa học cũng được chia thành 2 hợp phần: Nội dung cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học gồm 4 bài, 40 tiết; Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam gồm 3 bài, 24 tiết.

Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh được cấu trúc một khối kiến thức thống nhất với 6 bài, 56 tiết.

Thứ hai, khác với các chương trình từ trước đến nay đều tách riêng phần thảo luận độc lập cho từng cụm bài thì Chương trình 292 không bố trí thảo luận độc lập mà theo hướng được tích hợp vào trong bài giảng. Hoạt động giảng dạy lý thuyết và thảo luận của mỗi bài có thể được lồng ghép hoặc tách rời nhau nhưng phải bảo đảm thời lượng dành cho giảng lý thuyết khoảng $\frac{3}{4}$ và thảo luận khoảng $\frac{1}{4}$. Nội dung lý thuyết theo giáo trình của chương trình đào tạo gắn lý thuyết với thực hành, gắn học tập với rèn luyện tư cách đạo đức của người cán bộ. Nội dung thảo luận tập trung vào kỹ năng, nghiệp vụ công tác, vận dụng những kiến thức lý luận vào giải quyết các tình huống trong lãnh đạo, quản lý ở cơ sở.

Thứ ba, nội dung của Chương trình 292 đã có sự đổi mới và bổ sung thêm một số bài giảng, đáp ứng được yêu cầu của thực tiễn đặt ra. Cụ thể, phần Triết học Mác-Lênin đã bổ sung thêm bài 10 “*Quan điểm của Triết học Mác - Lênin về con người*” 8 tiết là phù hợp với yêu cầu “*Lấy giá trị văn hóa, con người Việt Nam làm nền tảng, sức mạnh nội sinh quan trọng bảo đảm sự phát triển bền vững*”. Phần Chủ nghĩa xã hội khoa học đã được tăng thêm bài 20: “*Chủ nghĩa xã hội hiện thực từ 1917 đến 1991*” 12 tiết và bài 21 “*Cải cách, đổi mới chủ*

nghĩa xã hội từ 1991 đến nay” 8 tiết. Đây là cụm 2 bài mới giúp cho người học hiểu được quá trình ra đời, phát triển; những thành tựu, hạn chế và nguyên nhân khủng hoảng của chủ nghĩa xã hội hiện thực, từ đó rút ra những bài học đối với cách mạng Việt Nam trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội. Mặt khác, giúp cho người học hiểu được tính tất yếu của công cuộc cải cách, đổi mới trong xây dựng chủ nghĩa xã hội từ những thập niên cuối của thế kỷ XX; đặc điểm chủ yếu, thành tựu, thách thức và triển vọng của chủ nghĩa xã hội hiện thực hiện nay.

2. Những góp ý đối với dự thảo chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị

Ngoài mục tiêu đào tạo; căn cứ xây dựng chương trình; chuẩn đầu ra; chuẩn đầu vào, góp ý về tên gọi, cấu trúc và nội dung của chương trình được dự thảo lần này và trong phạm vi khối kiến thức do khoa lý luận cơ sở đảm nhiệm, Cụ thể:

Một là, về tên gọi. Chương trình 292 có tên gọi là “Chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị)”. Nhưng trong thực tế, đối tượng người học của chương trình này không chỉ là cán bộ lãnh đạo, quản lý cơ sở mà theo Quy chế đào tạo được ban hành kèm theo Quyết định 6468-QĐ/HVCTQG ngày 21/12/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thì đối tượng tuyển sinh gồm 5 nhóm: Cán bộ công chức, viên chức; Cán bộ quân đội; Cán bộ công an; cán bộ giữ ngạch, bậc (có đủ 6 năm giữ ngạch chuyên viên và tương đương) chức danh vị trí việc làm theo quy định phải có trình độ trung cấp lý luận chính trị và trong dự nguồn ngạch trung cấp (tương đương); Giảng viên lý luận chính trị ở trường, trung tâm có nhiệm vụ đào tạo lý luận chính trị.

Chính vì vậy, dự thảo lần này đổi tên gọi thành Chương trình đào tạo Trung cấp lý luận chính trị là phù hợp.

Hai là, theo Chương trình 292 với khối kiến thức A “*Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*” gồm 30 bài và thời lượng 264 tiết thì dự thảo chương trình lần này có

29 bài (trong dự thảo ghi là 23 bài) giảm 01 bài. Số tiết lý thuyết và thảo luận là 248 tiết, giảm 16 tiết. Cụ thể, dự thảo chương trình bỏ bài 8 “*Giai cấp và đấu tranh giai cấp*” 8 tiết của phần nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử và bài 6 “*Tư tưởng Hồ Chí Minh với sự nghiệp đổi mới ở Việt Nam*” của phần nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh giảm từ 16 tiết xuống còn 8 tiết.

Xét về tổng thể, cá nhân thống nhất với việc điều chỉnh như trong dự thảo.

Ba là, về cấu trúc chương trình. Như trình bày ở trên về cơ bản dự thảo chương trình lần này không khác nhiều so với Chương trình 292. Tuy nhiên, cần tăng thêm phần Tư tưởng Hồ Chí Minh 02 nội dung và đề xuất cụ thể: Thêm bài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về văn hóa*” (8 tiết) là phù hợp với chủ trương của Đảng ta về xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc. Thêm bài “*Tư tưởng Hồ Chí Minh về đạo đức và cán bộ*” (8 tiết) để phù hợp với quan điểm xây dựng Đảng ta về đạo đức trong giai đoạn hiện nay thực sự là vấn đề có ý nghĩa lý luận và thực tiễn to lớn, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng, làm cho Đảng thực sự trong sạch, vững mạnh, xứng đáng với sự tin cậy của Nhân dân, hoàn thành những trọng trách của mình trước Nhân dân và dân tộc.

Bốn là, về việc phân chia các hợp phần trong cấu trúc chương trình. Theo Chương trình 292 “*Nội dung cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh*” được phân chia thành các phần nội dung riêng biệt. Cụ thể: I. Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật biện chứng; II. Nội dung cơ bản của chủ nghĩa duy vật lịch sử; III. Kinh tế chính trị về phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa; IV. Kinh tế chính trị về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội; V Nội dung cơ bản của chủ nghĩa xã hội hiện thực; VI. Nhận thức về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam; VII. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh. Việc phân chia như

vậy là rõ ràng cho từng hợp phần, nhưng người học có cảm nhận là nội dung bị chia cắt, không thể hiện được mối quan hệ biện chứng giữa những hợp phần trong khối kiến thức.

Trong lần dự thảo này chia thành 4 phần, Cụ thể: I. Triết học Mác-Lênin; II. Kinh tế chính trị Mác-Lênin; III. Chủ nghĩa xã hội khoa học; IV Tư tưởng Hồ Chí Minh.

Điều này phù hợp khi vừa đảm bảo tính liên hoàn, mối quan hệ biện chứng và tính thống nhất về kiến thức của các hợp phần.

Năm là, về tên gọi của các bài. Trong dự thảo lần này, tên các bài đã được điều chỉnh phù hợp hơn. Ví dụ trong phần triết học. Bài 2 theo Chương trình 292 là *“Chủ nghĩa duy vật mác-xít - thế giới quan khoa học cho nhận thức và cải tạo hiện thực”* thì dự thảo lần này được đổi là *“Chủ nghĩa duy vật mác - xít - thế giới quan khoa học cho nhận thức và hoạt động thực tiễn”*. Điều đó dễ thấy rằng hoạt động thực tiễn của con người phong phú, đa dạng và xét về nội hàm rộng hơn nhiều so với cải tạo hiện thực. Hoặc cụm các bài 8,9 và 10 của phần này cũng vậy, thay vì chương trình 292 là quan điểm của triết học Mác-Lênin thì dự thảo lần này là Triết học Mác-Lênin về nhà nước; Triết học Mác-Lênin về con người và Triết học Mác-Lênin về quan hệ biện chứng giữa tồn tại xã hội và ý thức xã hội. Như vậy, không chỉ dừng lại ở quan điểm mà đây còn bao hàm cả hệ thống triết học của Mác - Lênin về những vấn đề vừa nêu.

Sáu là, về phân phối thời lượng cụ thể cho từng bài giảng. Qua thực tiễn giảng dạy cá nhân thấy rằng cần điều chỉnh thời lượng của các bài cho phù hợp. Cụ thể:

Phần kinh tế chính trị Mác-Lênin, bài 1 *“Nền sản xuất hàng hoá và quy luật giá trị trong nền sản xuất hàng hoá”* hiện tại phân phối 12 tiết (9 tiết lý thuyết, 3 tiết thảo luận) là chưa hợp lý. Bài này nên giảm xuống còn 8 tiết (6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận) là phù hợp hơn.

Bài 2 *“Sản xuất hàng hoá tư bản chủ nghĩa”* phân phối 20 tiết (15 tiết lý thuyết, 5 tiết thảo

luận), nên chia thành 2 bài: *“Sản xuất giá trị thặng dư - Quy luật kinh tế của chủ nghĩa tư bản”* 12 tiết (9 tiết lý thuyết, 3 tiết thảo luận) và *“Phân chia giá trị thặng dư trong xã hội tư bản chủ nghĩa”* 8 tiết (6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận) là phù hợp.

Bài 3 *“Độc quyền trong nền sản xuất tư bản chủ nghĩa và biểu hiện mới hiện nay”* nên tăng từ 8 tiết như dự thảo (6 tiết lý thuyết, 2 tiết thảo luận) lên 12 tiết và tăng thêm nội dung về những biểu hiện mới của chủ nghĩa tư bản nhà nước (hoặc chủ nghĩa tư bản hiện đại hoặc chủ nghĩa tư bản ngày nay) thì sẽ phù hợp và có tính cập nhật hơn so với thực tế phát triển của chủ nghĩa tư bản trong giai đoạn hiện nay.

Bảy là, thay vì Chương trình 292 quy định *“Thời lượng giảng dạy lý thuyết khoảng $\frac{3}{4}$, thời lượng thảo luận khoảng $\frac{1}{4}$ tổng thời gian đào tạo”*. Quy định như vậy vừa linh hoạt vừa thuận lợi cho giảng viên trong quá trình sử dụng các phương pháp giảng dạy, xử lý các tình huống sư phạm.

Trong dự thảo chương trình lần này, việc giảng lý thuyết và thảo luận được phân chia rạch ròi với số tiết cụ thể. Điều này sẽ không phù hợp với thực tế hoạt động giảng dạy ở các trường chính trị với nhiều hình thức, nhiều đối tượng người học khác nhau trong đào tạo trung cấp lý luận chính trị.

Qua gần năm năm tổ chức thực hiện chương trình đào tạo cán bộ lãnh đạo, quản lý ở cơ sở (hệ Trung cấp lý luận chính trị) được ban hành kèm theo Quyết định số 292-QĐ/HVCTQG của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, bên cạnh những kết quả đạt được rất đáng trân trọng thì cũng bộc lộ những hạn chế nhất định. Chính vì vậy, trước yêu cầu về đào tạo cán bộ, công chức, viên chức trong giai đoạn hiện nay, việc ban hành chương trình đào tạo Trung cấp Lý luận chính trị để thay thế và điều chỉnh nội dung, chương trình cho phù hợp là một đòi hỏi khách quan. Trên cơ sở dự thảo chương trình, cùng với những ý kiến góp ý của giảng viên là những người tổ chức thực hiện chương trình trong thực tiễn, chúng ta kỳ vọng chương trình đào tạo trung cấp lý luận chính trị được ban hành lần này sẽ được hoàn chỉnh hơn./.

QUẢNG TRỊ CHỦ ĐỘNG HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

ThS. NGUYỄN QUỐC THANH

Trưởng Khoa Xây dựng Đảng,
Nhà nước và pháp luật

Để hội nhập sâu rộng với khu vực và quốc tế, những năm qua, tỉnh Quảng Trị luôn chủ động tăng cường đối ngoại, mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các địa phương, các nước trên thế giới trên nhiều lĩnh vực; qua đó, vừa góp phần quảng bá về mảnh đất, con người Quảng Trị, vừa huy động được nhiều nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội địa phương, bảo đảm an ninh quốc phòng. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Quảng Trị lần thứ XVII đã xác định: “Củng cố và phát triển các quan hệ hữu nghị, hợp tác có chiều sâu, ổn định, bền vững, hiệu quả, tạo sự tin cậy lẫn nhau giữa các địa phương, các doanh nghiệp của tỉnh với các đối tác nước ngoài... Tranh thủ sự ủng hộ và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan đại diện ngoại giao và thương mại, đầu tư Việt Nam ở nước ngoài để thúc đẩy khai thông cầu nối với các nhà đầu tư tiềm năng”.

Trong năm 2024, tỉnh Quảng Trị đã tích cực, chủ động vận động, thu hút các nguồn vốn đầu tư trong và ngoài nước nhằm tận dụng vốn, công nghệ và nhân lực chất lượng cao vào phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tỉnh đã mời nhiều đối tác, đơn vị nước ngoài tham dự Hội nghị như: Các doanh nghiệp nước ngoài; đại diện các địa phương có ký kết hợp tác với tỉnh Quảng Trị như Mukdahan, Ubon Ratchathani (Thái Lan), Savannakhet, Salavan, Champasak, Sekong (Lào); Đại diện các cơ quan ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam; các tổ chức quốc tế có hoạt động với tỉnh Quảng trị như KOICA, Irish Aid, PUM... nhằm làm sâu sắc mối quan hệ hợp tác giữa địa phương với các đơn vị, tổ chức quốc tế và phổ biến các thông tin về định hướng quy hoạch, phát triển của tỉnh Quảng Trị.

Trong công tác xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, tỉnh đã tích cực phối hợp với Cục Đầu tư nước ngoài thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư để xây dựng định hướng thu hút đầu tư bám sát nhu cầu của các nhà đầu tư nhằm nắm bắt thị trường, xu hướng đầu tư, phát triển của các tổ chức kinh tế, các đầu tàu phát triển kinh tế trong và ngoài nước. Tham gia tổ chức gian trưng bày, giới thiệu về tỉnh Quảng Trị tại khu gian hàng “Đầu tư phát triển công nghiệp Việt Nam” trong khuôn khổ Hội chợ Vietnam Expo 2024 do Bộ Công Thương tổ chức và có sự tham dự của lãnh đạo UBND tỉnh. Đồng thời kêu gọi 02 nhà đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh cùng tham gia phối hợp tổ chức, gồm: Công ty TNHH liên doanh phát triển Quảng Trị (QTIP), Công ty Cổ phần Quang Anh Quảng Trị (AMBER). Tổ chức thành công Chương trình xúc tiến đầu tư tỉnh Quảng Trị tại Hàn Quốc, đã mang lại nhiều kết quả tích cực, mở ra một giai đoạn phát triển mới tốt đẹp cho quan hệ đối tác, hợp tác phát triển giữa tỉnh Quảng Trị với các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp Hàn Quốc, trong đó có chương trình ký kết hợp tác MOU với thành phố đặc biệt Changwon.

Năm 2024, tỉnh tiếp tục khâu nối với Tập đoàn Gazprom International về chương trình làm việc tại tỉnh Quảng Trị để thảo luận các nội dung liên quan, thúc đẩy tiến độ triển khai thực hiện Dự án nhiệt điện khí Quảng Trị (340MW). Tiếp tục hỗ trợ Công ty TNHH Poongin (Hàn Quốc) các thủ tục liên quan triển khai thi công Nhà máy sản xuất và gia công may mặc PI Vina Quảng Trị tại Cụm công nghiệp Đông Á Tử huyện Triệu Phong. Tiếp tục hỗ trợ Công ty A.P Laverigne Investment Pte.Ltd (Singapore) hoàn thành nội dung

đề xuất dự án đầu tư Nhà máy Lavergne Quảng Trị tại Khu Công nghiệp Quán Ngang. Hiện nhà đầu tư đang phối hợp với Ban Quản lý Khu kinh tế hoàn thành hồ sơ trình UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án. Ngoài ra, tỉnh Quảng Trị đã tích cực, chủ động làm việc với các Bộ, ngành và cơ quan có liên quan, đề xuất với Chính phủ, Bộ Ngoại giao để được hỗ trợ, thống nhất chỉ đạo triển khai các thủ tục để phê duyệt các dự án đầu tư hạ tầng kho bãi, cảng chuyên dụng, băng tải vận chuyển than đá từ Lào về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế La Lay. Làm việc, hỗ trợ với các nhà đầu tư như Công ty TNHH Đầu tư Central Capital, Công ty TNHH Nam Tiến, Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoàng Sơn; Công ty CP Anh Phát Petro... để nghiên cứu, đề xuất thực hiện các dự án về băng tải, cảng chuyên dụng, bãi san hạ tải, hạ tầng dịch vụ, kho bãi... phục vụ hoạt động vận chuyển than từ Lào về Việt Nam qua Cửa khẩu quốc tế La Lay.

Cùng với công tác xúc tiến đầu tư, tỉnh chủ động tham hội nhập kinh tế quốc tế thông qua việc tham gia các đoàn công tác, chương trình, hội nghị, hội thảo về hợp tác quốc tế trong và ngoài nước: Tham dự Diễn đàn “EWEC Business Forum 2023” tại tỉnh Mukdahan, Thái Lan; tham dự Hội nghị gặp gỡ Indonesia năm 2024; đề xuất nội dung và tham gia Đoàn đại biểu cấp cao tỉnh Quảng Trị thăm và làm việc tại CHDCND Lào; tham gia trình bày tham luận tại Hội thảo báo cáo kết quả nghiên cứu Đề án “Hợp tác triển khai hành lang kinh tế Quảng Trị (Việt Nam) - Salavan (Lào) - Ubon Ratchathani (Thái Lan)”;

tham dự và thảo luận tại Hội thảo Khu Kinh tế thương mại xuyên biên giới chung Lao Bảo - Densavan: Từ ý tưởng đến hiện thực; Tham mưu nội dung làm việc với Tập đoàn KGM Hàn Quốc... Theo đó, tỉnh Quảng Trị đã định hướng tập trung kết nối, kêu gọi các nhà đầu tư chiến lược đến từ các thị trường nhiều tiềm năng như: Nga, Nhật Bản, Hàn Quốc, Italia, Thái Lan...

Với tinh thần chủ động hội nhập, đến nay trên

địa bàn tỉnh Quảng Trị có 28 dự án FDI còn hiệu lực hoạt động với tổng vốn đăng ký là 2.789,032 triệu USD, trong đó có 22 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động, và 06 dự án đang triển khai đầu tư tạo việc làm thường xuyên cho hơn 2.000 lao động. Trong số đó, có một số dự án đáng chú ý như: Dự án Trung tâm điện khí LNG Hải Lăng tỉnh Quảng Trị - Giai đoạn 1 của tổ hợp các nhà đầu tư Việt Nam và Hàn Quốc gồm Tập đoàn T&T và các doanh nghiệp Hàn Quốc: Công ty Cổ phần Năng lượng Hanwha (HANWHA), Tổng Công ty Điện lực Nam Hàn Quốc (KOSPO), Tổng Công ty Khí Hàn Quốc (KOGAS) (2,317 tỷ USD); Dự án Khu công nghiệp Quảng Trị của Công ty liên doanh TNHH KCN Việt Nam - Singapore, Công ty cổ phần đô thị Amata Biên Hòa, Sumitomo Corporation (88,26 triệu USD). Nhìn chung, các dự án FDI trên địa bàn tỉnh đang nỗ lực triển khai thực hiện theo nội dung được phê duyệt, giúp thị trường đầu tư trực tiếp nước ngoài của tỉnh ngày càng khởi sắc.

Bên cạnh những kết quả đạt được, quá trình hội nhập kinh tế tỉnh cũng còn gặp một số khó khăn, mặc dù tỉnh đã quan tâm bố trí nguồn lực cho các hoạt động xúc tiến đầu tư nước ngoài; tuy nhiên, kết quả thu hút FDI trong năm 2023 chưa thực sự đạt được kỳ vọng, chưa thu hút được các dự án mới có quy mô vốn cao, đầu tư vào các ngành chiến lược, các ngành bản lề; một số dự án trọng điểm đã được thu hút quá trình triển khai còn khá chậm do nhiều tác động chủ quan và khách quan. Cơ sở hạ tầng và các chính sách hỗ trợ đầu tư chưa đáp ứng yêu cầu của nhà đầu tư, hạ tầng vẫn là “nút thắt” trong kêu gọi đầu tư vào tỉnh Quảng Trị; một số dự án hạ tầng thiết yếu vẫn đang được triển khai, nên chưa thể phục vụ cho hoạt động đầu tư, kinh doanh tại thời điểm hiện tại. Hành lang pháp lý và tình trạng quan liêu ở một số bộ phận của chính quyền cũng là rào cản khiến nhà đầu tư nước ngoài ngần ngại khi đầu tư vào Việt Nam.

Các chính sách ưu đãi đầu tư nói chung của

tỉnh Quảng Trị chưa tạo được lợi thế thực sự khác biệt để kêu gọi, thu hút đầu tư do nguồn lực của tỉnh còn nhiều hạn chế. Áp lực trong cạnh tranh thu hút vốn đầu tư FDI với các địa phương, quốc gia khác. Thiếu hụt nguồn nhân lực đã qua đào tạo, chất lượng cao, trình độ chuyên môn cao và có tay nghề để đáp ứng nhu cầu của doanh nghiệp. Công tác giải phóng mặt bằng chậm, không đảm bảo tiến độ bàn giao cho nhà đầu tư, gây khó khăn cho nhà đầu tư trong triển khai thực hiện dự án cũng như ách ngại trong việc quyết định đầu tư.

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng, năm cuối thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và kế hoạch tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) đạt 8% năm 2025. Đây là thách thức lớn, đòi hỏi nỗ lực cao, trong đó công tác hội nhập kinh tế quốc tế có ý nghĩa to lớn, để nhiều dự án trọng điểm của tỉnh, quan trọng quốc gia đưa vào khởi công, khai thác; môi trường đầu tư kinh doanh được cải thiện; vị thế, uy tín của tỉnh tiếp tục được nâng lên. Vì vậy, nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023 - 2030; tập trung một số giải pháp:

Thứ nhất, quan tâm đẩy mạnh tham mưu thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm như: Bám sát các mục tiêu, định hướng đã được Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII phê duyệt để ưu tiên thu hút đầu tư vào các ngành, lĩnh vực có ưu thế của tỉnh, các dự án lớn đảm bảo môi trường; theo đó, ưu tiên thu hút đầu tư các Tập đoàn có các chuỗi sản xuất, các đối tác có công nghệ cao như Nhật Bản, Hàn Quốc, Hoa Kỳ, Châu Âu...

Thứ hai, tận dụng hiệu quả sự quan tâm, ủng hộ của Chính Phủ, các Bộ ngành Trung ương để thu hút hiệu quả các dự án, trong đó tập trung thu hút vào Khu Kinh tế Đông Nam; đẩy mạnh thu hút hạ tầng, dịch vụ để vận chuyển hàng hóa qua Cửa khẩu quốc tế La Lay; thu hút đầu tư, phát triển mạnh dịch vụ vận tải, mạng lưới kho tàng, bến bãi, dịch vụ logistic; phấn đấu Quảng Trị trở thành điểm trung chuyển hàng hóa của các nước

trong khu vực vào năm 2030.

Thứ ba, UBND tỉnh phê duyệt Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2025 và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ thuộc thẩm quyền được phân công; trong đó, lồng ghép các nhiệm vụ ưu tiên thu hút đầu tư đối với các đối tác mà Việt Nam đã ký kết FTA; cập nhật, phổ biến các quy định mới liên quan đến hoạt động đầu tư tại các hiệp định quốc tế, FTA mà Việt Nam là thành viên cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Thứ tư, tiến hành rà soát, đánh giá tiến độ thực hiện các dự án FDI; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư; đề xuất phương án xử lý đối với các dự án hoạt động kém hiệu quả, tác động xấu đến môi trường, hay hoạt động không đúng với mục tiêu, tiến độ và nội dung được phê duyệt.

Cùng với đó, tỉnh Quảng Trị cũng đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục liên quan đến đầu tư, xuất nhập khẩu, thuế quan. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý điều hành tại địa phương để tạo môi trường kinh doanh minh bạch, thông thoáng cho các doanh nghiệp. Tiếp tục triển khai kế hoạch hợp tác với các đối tác nước ngoài trên cơ sở các biên bản, thỏa thuận hợp tác đã ký kết. Triển khai hiệu quả chương trình đề trao đổi, đối thoại, tháo gỡ và giải quyết những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp; tư vấn cho các doanh nghiệp tìm cơ hội đầu tư; tạo động lực, thúc đẩy, động viên các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất kinh doanh hoàn thành kế hoạch, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh./.

Tài liệu tham khảo:

- Văn bản số 2139/SNgV-HTQT ngày 14/11/2024 của Sở Ngoại vụ tỉnh Quảng Trị về việc báo cáo kết quả năm 2024 và phương hướng năm 2025 thực hiện Kế hoạch hội nhập quốc tế tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021-2025.

- Quyết định số 2113/QĐ-UBND ngày 12/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Trị về việc ban hành Kế hoạch hội nhập quốc tế tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2021 - 2025.

PHÊ PHÁN QUAN ĐIỂM XUYÊN TẠC BẢN CHẤT CỦA NHÀ NƯỚC TRONG GIẢNG DẠY CHƯƠNG TRÌNH TRUNG CẤP LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ TRƯỚC THỀM ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU TOÀN QUỐC LẦN THỨ XIV CỦA ĐẢNG

ThS. NGUYỄN THỊ NHƯ QUỲNH

Khoa Lý luận cơ sở

Trước thềm Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV, các phần tử cơ hội chính trị và các thế lực thù địch lại tung ra hàng loạt bài viết với quan điểm đề cao vai trò nhà nước tư sản hiện đại, một số quan điểm khẳng định rằng nhà nước nào, chế độ nào cũng được, miễn là dân giàu, nước mạnh.

L luận điểm này thể hiện sự mập mờ, ẩn chứa mưu đồ rất tinh vi, thâm độc, hòng phủ nhận bản chất của Nhà nước ta, hướng đất nước phát triển sang chế độ khác. Có thể khẳng định đây là luận điểm của các thế lực thù địch nhằm phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, gây dao động trên mặt trận tư tưởng - lý luận; làm mất lòng tin của quần chúng vào Đảng và Nhà nước ta, gây cản trở cho sự phát triển bền vững của dân tộc trong tình hình thế giới biến động phức tạp hiện nay.

Để góp phần bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch thì việc giảng dạy lý luận chính trị có vai trò vô cùng quan trọng. Hoạt động giảng dạy sẽ góp phần định hướng thế giới quan, phương pháp luận, giúp cho người học hiểu và vận dụng đúng đắn, sáng tạo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh trong nhận thức và hoạt động thực tiễn. Trên cơ sở đó, kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và củng cố niềm tin vào đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Trước những quan điểm khẳng định: nhà nước nào, chế độ nào cũng được, miễn là dân giàu, nước mạnh của các thế lực thù địch, với

trách nhiệm là giảng viên giảng dạy lý luận chính trị cần phải đưa ra những lập luận về mặt lý luận cũng như thực tiễn nhằm phân tích, luận giải để khẳng định quan điểm trên là sai trái, xuyên tạc bản chất của Nhà nước nói chung, trong đó có Nhà nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Cụ thể:

Về mặt lý luận

Thứ nhất, khẳng định nhà nước nào cũng mang bản chất giai cấp.

Các nhà kinh điển Mác - Lênin chỉ rõ, nhà nước bao giờ cũng mang bản chất giai cấp và nó chỉ ra đời từ khi xã hội có sự phân chia giai cấp. Lý giải về nguồn gốc xuất hiện nhà nước, V.I.Lênin viết: “Nhà nước là sản phẩm và biểu hiện của những mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được. Bất cứ ở đâu, hễ lúc nào và chừng nào mà, về mặt khách quan, những mâu thuẫn giai cấp không thể điều hoà được, thì nhà nước xuất hiện. Và ngược lại: sự tồn tại của nhà nước chứng tỏ rằng những mâu thuẫn giai cấp là không thể điều hoà được”¹. Đồng thời chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định nhà nước về bản chất là quyền lực chính trị của giai cấp thống trị về kinh tế, qua đó nó thống trị về chính trị. Hay nói cách khác: nhà nước mang bản chất của giai cấp sinh ra nó và phục vụ lợi ích của giai cấp ấy. Lý giải về bản chất

của nhà nước Ph.Ăngghen đã khẳng định: “*Vì nhà nước nảy sinh ra từ nhu cầu phải kiềm chế những sự đối lập giai cấp; vì nhà nước đồng thời cũng nảy sinh ra giữa cuộc xung đột của các giai cấp ấy, cho nên theo lệ thường nhà nước là nhà nước của giai cấp có thế lực nhất, của cái giai cấp thống trị về mặt kinh tế và nhờ có nhà nước mà cũng trở thành giai cấp thống trị về mặt chính trị*”².

Tuy nhiên, các nhà tư tưởng của giai cấp thống trị bóc lột lại luôn tìm cách che đậy, xuyên tạc bản chất giai cấp của nhà nước. Trước những biến đổi, thích nghi của nhà nước tư bản chủ nghĩa hiện nay, các học giả tư sản càng ra sức tuyên truyền quan điểm: nhà nước tư bản hiện đại đã thay đổi bản chất, đã khắc phục được hạn chế của nhà nước “cổ điển” trước đây để trở thành nhà nước phi giai cấp, “nhà nước phúc lợi chung”, “nhà nước nhân dân tự do”, ... đáp ứng ngày càng tốt hơn các nhu cầu của xã hội và bảo đảm được phúc lợi cho mọi người. Những quan điểm đó đã không phản ánh đúng bản chất vốn có của nhà nước tư sản mà còn che đậy, xuyên tạc bản chất đích thực của nhà nước; lừa bịp quần chúng nhân dân, làm lệch hướng mục tiêu đấu tranh giai cấp, biện hộ cho sự tồn tại của nhà nước, giai cấp thống trị.

Trên cơ sở phân tích một cách logic và khoa học, khách quan về tính tất yếu sự ra đời của nhà nước, chủ nghĩa Mác - Lênin đã khẳng định, nhà nước mang bản chất của giai cấp sinh ra nó; công cụ chính trị của giai cấp thống trị về kinh tế dùng để thống trị, áp bức các giai cấp khác trong xã hội. Ph. Ăngghen viết: “*Nhà nước chẳng qua chỉ là một bộ máy của một giai cấp này dùng để trấn áp một giai cấp khác, điều đó, trong chế độ cộng hòa dân chủ cũng hoàn toàn giống như trong chế độ quân chủ*”³. Như vậy, theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, không có nhà nước phi giai cấp, nhà nước chung chung của mọi giai cấp,

mà nhà nước luôn mang bản chất, phục vụ cho giai cấp sinh ra nó.

Như vậy, dù có che giấu dưới những hình thức tinh vi thì bản chất nhà nước của giai cấp tư sản cũng không hề thay đổi, vẫn là công cụ để bảo vệ lợi ích của giai cấp ấy. Nhấn mạnh vấn đề này nhằm khẳng định bản chất giai cấp của nhà nước xã hội chủ nghĩa là nhân tố quan trọng, quyết định đến đường lối xây dựng đất nước, mang lại sự công bằng, cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, chứ không phải “nhà nước nào, chế độ nào cũng được”. Nhà nước xã hội chủ nghĩa mà Đảng và nhân dân ta lựa chọn, đang xây dựng là chế độ ưu việt, khác về mặt bản chất so với nhà nước tư bản chủ nghĩa. Đó là tổ chức quyền lực chính trị của giai cấp công nhân và Nhân dân lao động dùng để cải tạo xã hội cũ, xây dựng thành công xã hội mới, thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Thứ hai, khẳng định nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của dân, do dân, vì dân.

Về mặt bản chất nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nhà nước của dân, do dân, vì dân; mang bản chất giai cấp công nhân, đồng thời có tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc. Trong đó, bản chất giai cấp công nhân giữ vị trí cốt lõi, là hạt nhân chính trị sâu sắc, còn tính nhân dân và tính dân tộc giữ vị trí quan trọng trong các nhân tố cấu thành bản chất Nhà nước ta. Vì vậy, không thể nói “nhà nước nào, chế độ nào cũng được”. Nói như vậy là thể hiện thái độ thờ ơ, “xúc phạm” sự hy sinh của thế hệ trong sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, thống nhất đất nước và trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa hiện nay; phủ nhận sự lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội đúng đắn của Đảng, Bác Hồ và Nhân dân ta đã lựa chọn.

Về mặt thực tiễn

Khẳng định những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của 40 năm đổi mới đất nước

Từ khi ra đời đến nay, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã thực hiện tốt các chức năng, nhiệm vụ của mình, thể hiện bản chất tốt đẹp của một nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, phục vụ lợi ích của dân tộc, đã quản lý đất nước, làm tròn trọng trách mà nhân dân giao phó, được lịch sử ghi nhận, nhân dân tin tưởng, thế giới ngưỡng mộ.

Điều đó được chứng minh bởi công cuộc đổi mới 40 năm đã làm thay đổi căn bản, toàn diện đất nước:

Trên lĩnh vực kinh tế, thành tựu hết sức to lớn và nổi bật là xây dựng và phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa Việt Nam; phát huy được các tiềm năng phát triển của đất nước, đạt được những thành tựu to lớn, nổi bật. Nước ta từ một nước nghèo nàn, kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội lạc hậu, đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình, hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế khu vực toàn cầu. *“Tốc độ tăng trưởng, quy mô và sự phát triển của nền kinh tế đạt ở mức cao, từ năm 1986 đến năm 2023 đạt bình quân 6,55%/năm. Quy mô nền kinh tế năm 2023 đạt khoảng 430 tỉ USD, tăng gấp 96 lần so với năm 1986 (4,5 tỉ USD); thu nhập bình quân đầu người đạt 4.284 USD”*⁴. Nhờ đó, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện, diện mạo đất nước có nhiều thay đổi. Với những thành tựu to lớn đó đã góp phần tạo dựng nên “cơ đồ, tiềm lực”, nâng cao “vị thế và uy tín” của đất nước ta.

Trên lĩnh vực chính trị, mô hình Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam không ngừng được hoàn thiện, vận hành theo cơ chế “Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ”, góp phần quan trọng vào thành tựu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. *“Cơ chế pháp lý*

*bảo đảm thực thi nhất quán nguyên tắc tất cả quyền lực nhà nước thuộc về Nhân dân, phát huy dân chủ, quyền làm chủ của Nhân dân đã được tạo dựng về cơ bản”*⁵. Đã quan tâm xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật theo yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Việt Nam bảo đảm tôn trọng và thực hiện pháp luật quốc tế, các cam kết quốc tế. Sự lãnh đạo của Đảng đối với Nhà nước được đảm bảo và không ngừng hoàn thiện.

Năm 2025, Đảng ta tiếp tục chủ trương sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị theo tinh thần Kết luận số 121-KL/TW, ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và Kết luận số 126-KL/TW, ngày 14/2/2025, về việc tiếp tục sắp xếp và tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong năm 2025 và nhiệm kỳ 2025 – 2030. Đặc biệt, ngày 28/2/2025, Bộ Chính trị khóa XIII tiếp tục ban hành Kết luận số 127-KL/TW về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị. Điều đó cho thấy, Đảng ta đã nhận thức rất sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy.

Điều đó cho thấy Đảng ta đã nhận thức rất sâu sắc về vai trò, tầm quan trọng của việc sắp xếp tổ chức bộ máy. Khẳng định rõ tính ưu việt, bản chất dân chủ, nhân đạo và tiến bộ của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, của chế độ xã hội chủ nghĩa mà nhân dân ta đang xây dựng, luôn đáp ứng tốt nhất các quyền chính đáng của Nhân dân, bảo đảm quyền con người, vì con người, được các quốc gia trên thế giới thừa nhận, đánh giá cao.

Trên lĩnh vực xã hội, Việt Nam đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng về văn hoá, xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân. Phát triển con người Việt Nam đạt nhiều thành tựu về tầm vóc, thể lực và trình

độ. Các chỉ số hạnh phúc (HPI), Chỉ số phát triển con người (HDI), sức khỏe, tuổi thọ bình quân được cải thiện. Mạng lưới y tế phát triển rộng khắp; năng lực và chất lượng khám, chữa bệnh của các cơ sở y tế được mở rộng; tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế tăng từ 90,9% năm 2020 lên 94,1% năm 2024; mở rộng đối tượng được hỗ trợ đóng bảo hiểm y tế và nâng mức hưởng bảo hiểm y tế cho một số nhóm đối tượng. “*Các chính sách giảm nghèo đa chiều được triển khai rộng khắp và có hiệu quả; tỷ lệ hộ nghèo đa chiều năm 2024 giảm còn 1,93 %. Đối tượng yếu thế, người có hoàn cảnh khó khăn trong xã hội được quan tâm. Số người hưởng trợ giúp xã hội thường xuyên được mở rộng, năm 2023 đạt khoảng 3,4 triệu đối tượng bảo trợ xã hội, trong đó trên 55% là người cao tuổi. Thực hiện đầu tư xây dựng ít nhất 1 triệu căn hộ nhà ở xã hội giai đoạn 2021-2030. Đến năm 2025, cơ bản xóa toàn bộ nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước*”⁶.

Việt Nam “đã hoàn thành việc phổ cập giáo dục tiểu học vào năm 2000; phổ cập giáo dục trung học cơ sở vào năm 2010; hoàn thành phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em dưới 5 tuổi vào năm 2017. Chất lượng giáo dục và đào tạo được nâng lên và có bước phát triển mới. Có nhiều giải pháp thực hiện quan điểm “*khoa học và công nghệ là quốc sách hàng đầu*” là “*động lực then chốt*” để phát triển lực lượng sản xuất hiện đại”⁷.

Những kết quả đạt được trên khẳng định đường lối, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Đảng và Nhà nước ta hiện nay là đúng đắn, bảo đảm sự phát triển bền vững, mang lại công bằng cho người dân.

Tuy nhiên, vẫn còn nhiều hạn chế trong xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa chưa được luận giải một cách đầy đủ, thuyết phục. Quyền lực nhà nước chưa được kiểm soát hiệu quả, cơ chế

kiểm soát quyền lực chưa hoàn thiện, cơ chế đảm bảo vai trò chủ thể, chủ quyền nhân dân trong mối quan hệ với Nhà nước chưa đầy đủ, quyền làm chủ của Nhân dân có lúc, có nơi còn bị vi phạm. Cơ cấu tổ chức bộ máy nhà nước ở các cấp còn có mặt bất cập, vẫn còn khá công kênh, nhiều tầng nấc. Việc tuyển dụng, sử dụng, đánh giá cán bộ, công chức chưa thật sự dựa trên năng lực của cán bộ. Đội ngũ cán bộ, công chức còn bất cập, chưa tinh gọn. Chính sách đãi ngộ, bao gồm cả chính sách tiền lương tuy có cải thiện nhưng còn bất cập. Những tồn tại đó, hiện đang được Đảng, Nhà nước ta kiên quyết đấu tranh, khắc phục với quyết tâm chính trị cao và đã đạt được kết quả bước đầu quan trọng. Việc điều tra, đưa ra xét xử công khai các vụ án tham nhũng gần đây là một minh chứng. Qua đó, góp phần xây dựng Đảng ta trong sạch, vững mạnh, Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, thực sự của Nhân dân, do Nhân dân và vì Nhân dân, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng, Nhà nước.

Như vậy, cả về lý luận và thực tiễn sinh động trên đã khẳng định, Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam có đủ năng lực để quản lý, tổ chức, xây dựng đất nước phát triển; và chỉ có Nhà nước mang bản chất giai cấp công nhân, thể hiện tính nhân dân, tính dân tộc sâu sắc mới đem lại dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh cho Nhân dân, tất cả vì Nhân dân phục vụ, chứ không thể là nhà nước nào khác./.

Tài liệu tham khảo:

- [1] C.Mác và Ph.Ăngghen: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H.1995, t.21, tr.252-253.
- [2] C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, t.21, tr.255.
- [3] C.Mác và Ph.Ăngghen: *Sđd*, t.22, tr.290-291.
- [4], [5], [6], [7] *Đảng Cộng sản Việt Nam, Dự thảo các Văn kiện trình Đại hội XIV của Đảng*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H. 2025, tr.93, tr.88, tr. 118, tr.94.

PHÊ PHÁN LUẬN ĐIỀU PHỦ NHẬN, XUYỀN TẠC ĐƯỜNG LỐI LÃNH ĐẠO CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM ĐỐI VỚI CÁCH MẠNG THÁNG TÁM NĂM 1945

ThS. ĐINH THỊ THU HOÀI

Phòng QLĐT&NCKH

Trong không khí đất nước kỷ niệm 95 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (1930 - 1945) và 80 năm đánh dấu sự thành công của Cách mạng Tháng Tám (1945 - 2025), chúng ta càng tự hào hơn về lịch sử dân tộc, về vai trò lãnh đạo của Đảng đối với đất nước. Tuy nhiên, trong thời gian qua tình hình thế giới và khu vực chuyển biến nhanh chóng với nhiều diễn biến phức tạp, khó lường; hòa bình, hợp tác và phát triển vẫn là xu thế lớn song các nhân tố bất ổn ngày càng gia tăng. Tình hình an ninh các quốc gia nói chung, Việt Nam nói riêng luôn bị uy hiếp, tấn công từ nhiều phía. Các thế lực phản động trong và ngoài nước luôn tìm mọi cách xâm phạm chủ quyền lãnh thổ quốc gia cũng như chống phá trên các lĩnh vực kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội... Đặc biệt, các thế lực thù địch, phản động, cơ hội chính trị vẫn luôn ráo riết tung ra những luận điệu xuyên tạc nhằm bôi nhọ, hạ thấp uy tín, vai trò lãnh đạo của Đảng, Nhà nước Việt Nam. Trong các luận điệu đó có luận điệu liên quan đến vai trò lãnh đạo của Đảng đối với Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Trên các trang Facebook, YouTuber, trang mạng của các hãng truyền thông như Việt Tân, Dân Luận, Việt Nam Cộng hòa... các đối tượng đã đăng tải các bài viết với nội dung như: Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là một “sai lầm lịch sử” hay thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám năm 1945 chỉ là “sự ăn may của khoảng trống quyền lực”. Đây hoàn toàn là các quan điểm sai trái, tạo ra sự hoang mang, dao động nhằm gây chia rẽ từ bên trong, ảnh hưởng tiêu cực đến vai trò lãnh đạo của Đảng, niềm tin của Nhân dân. Để chứng minh cho vấn đề nêu trên chúng ta có thể căn cứ vào các luận điểm sau:

Thứ nhất, Đảng Cộng sản Việt Nam ra đời là tất yếu khách quan và Đảng đã tiến hành lãnh đạo chuẩn bị kỹ lưỡng cho cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Cuối thế kỷ XIX đầu thế kỷ XX, Việt Nam đã có sự biến đổi rất quan trọng về chính trị, kinh tế, xã hội. Xã hội Việt Nam nổi lên mâu thuẫn rất lớn là mâu thuẫn giữa dân tộc Việt Nam với thực dân Pháp. Giữa lúc dân tộc ta khủng hoảng về đường lối cứu nước đã có nhiều nhà yêu nước đương thời như Phan Bội Châu, Phan Chu Trinh... tiếp tục con đường cứu nước, giải phóng dân tộc. Tuy nhiên, do những hạn chế của lịch sử, do thiếu một đường lối đúng nên các cuộc cách mạng đều diễn ra không thành công. Trước tình hình đó, vào ngày 5/6/1911, Người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành đã ra đi tìm đường cứu nước theo một phương hướng mới. Nhờ quá trình hoạt động không mệt mỏi của Bác và nhiều đồng chí cách mạng tiên bối, đến cuối năm 1929 đầu năm 1930, những điều kiện cho sự ra đời một đảng vô sản ở Việt Nam đã chín muồi. Từ ngày 06/01/1930 đến ngày 07/02/1930, Nguyễn Ái Quốc đã tiến hành chủ trì Hội nghị hợp nhất các tổ chức cộng sản trong nước thành một Đảng duy nhất lấy tên là Đảng Cộng sản Việt Nam. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam là kết quả của sự kết hợp ba yếu tố cơ bản: phong trào yêu nước, phong trào công nhân và chủ nghĩa Mác - Lênin. Hội nghị thành lập Đảng đã thông qua Cương lĩnh chính trị đầu tiên của Đảng. Một trong những nội dung cơ bản của Cương lĩnh là đã khẳng định mục tiêu và nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam: “làm tư sản dân quyền cách mạng và thổ địa cách mạng để đi tới xã hội cộng sản”, “Đánh đổ đế quốc chủ nghĩa Pháp và bọn phong kiến”. Để thực hiện mục tiêu

đề ra, giai đoạn 1930 - 1945, Đảng đã tiến hành lãnh đạo nhân dân từng bước chuẩn bị cho cuộc tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Trước hết, Đảng lãnh đạo cao trào cách mạng 1930 - 1931, đây được xem như là cuộc tổng diễn tập đầu tiên chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám. Mặc dù cao trào cách mạng 1930-1931 bị đàn áp khốc liệt nhưng qua cao trào này đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng đối với cách mạng Việt Nam; Xây dựng được khối liên minh công nông, đồng thời qua cao trào đã góp phần giáo dục tư tưởng, giác ngộ cách mạng, rèn luyện tinh thần đấu tranh cho đảng viên và quần chúng nhân dân, chuẩn bị lực lượng cho cách mạng giai đoạn tiếp theo. Sau cao trào cách mạng 1930 - 1931, Đảng đã có sự trưởng thành về lý luận và tích lũy thêm tri thức cách mạng.

Cao trào dân chủ 1936 - 1939 là cuộc tổng diễn tập thứ hai chuẩn bị cho Cách mạng Tháng Tám. Trong cuộc vận động cách mạng vì các quyền dân sinh dân chủ giai đoạn này, Đảng Cộng sản Đông Dương đã thực hiện các biện pháp tuyên truyền, vận động mọi giai tầng, đảng phái trong Mặt trận thống nhất nhân dân phản đế Đông Dương (10/1936 - 3/1938) và Mặt trận Dân chủ Đông Dương (từ tháng 3/1938) nhằm mở rộng lực lượng, thực hiện mục tiêu cách mạng trong giai đoạn mới.

Cuộc vận động giải phóng dân tộc giai đoạn 1939 - 1945 là cuộc diễn tập thứ ba trực tiếp dẫn đến thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám. Trong thời kỳ đầu 1939 - 1941, Đảng đã có sự chuyển hướng chỉ đạo chiến lược thông qua ba hội nghị Trung ương Đảng tháng 11/1939, tháng 11/1940 và tháng 5/1941. Các hội nghị trên đã hoạch định chủ trương và nhiệm vụ cách mạng mới trong đó đặt nhiệm vụ chống đế quốc, giải phóng dân tộc lên hàng đầu. Để thực hiện được điều đó, Đảng khẩn trương chuẩn bị lực lượng mọi mặt, trước hết là xây dựng các đoàn thể Việt Minh trên toàn quốc thông qua Mặt trận Việt Minh. Trên cơ sở xây dựng lực lượng cách mạng, bao gồm lực lượng chính trị và lực lượng vũ trang, Đảng

phát động quần chúng đấu tranh chính trị với đấu tranh vũ trang. Đến cuối năm 1944 đầu năm 1945, Chiến tranh thế giới lần thứ hai bước vào giai đoạn kết thúc, Ban Thường vụ Trung ương Đảng đã phân tích tình hình và quyết định phát động cao trào kháng Nhật, cứu nước làm tiền đề cho tổng khởi nghĩa. Chính trong thời kỳ tiền khởi nghĩa này quần chúng nhân dân và lực lượng vũ trang đã được chuẩn bị về mọi mặt, tất cả đều sẵn sàng quyết tâm chiến đấu để giành độc lập cho dân tộc.

Thứ hai, quá trình Đảng nhận định vấn đề thời cơ và lãnh đạo tổng khởi nghĩa giành thắng lợi.

Trước tình hình cuộc Chiến tranh Thế giới thứ hai ngày càng lan rộng, ngày 28/01/1941, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã về nước, triệu tập Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ tám (5/1941). Tại Hội nghị, Trung ương Đảng đã nhận định và dự đoán: *“Nếu cuộc đế quốc chiến tranh lần trước đã để ra Liên Xô, một nước xã hội chủ nghĩa thì cuộc đế quốc chiến tranh lần này sẽ để ra nhiều nước xã hội chủ nghĩa, sẽ do đó mà cách mạng nhiều nước thành công. Trong lúc này nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn dân tộc, thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được”*^[1].

Sau khi Nhật thực hiện cuộc đảo chính gạt bỏ thực dân Pháp ra khỏi Đông Dương, trong Chỉ thị “Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta” (12/03/1945), Trung ương Đảng đã nhận định điều kiện khởi nghĩa hiện nay chưa thực chín muồi, Trên cơ sở đó, Trung ương Đảng cũng dự kiến những điều kiện thuận lợi để thực hiện tổng khởi nghĩa, như khi quân Đồng minh kéo vào Đông Dương đánh Nhật đã bám chắc, tiến sâu trên đất ta và quân Nhật kéo ra mặt trận ngăn cản quân Đồng minh về phía sau lưng sơ hở thì đó là lúc phát động khởi nghĩa thuận lợi nhất. Hoặc cũng có thể: nếu cách mạng Nhật bùng nổ, và chính quyền cách mạng của nhân dân Nhật thành lập hay nếu giặc Nhật mất nước như Pháp năm 1940, và quân

đội viễn chinh của Nhật mất tinh thần, thì khi ấy dù quân Đồng minh chưa đổ bộ, cuộc tổng khởi nghĩa của ta vẫn có thể bùng nổ và thắng lợi.

Đúng như dự đoán của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh, giữa lúc cao trào kháng Nhật cứu nước của nhân dân ta đang phát triển mạnh mẽ, quần chúng nô nức vũ trang, sẵn sàng nổi dậy thì một sự kiện quan trọng diễn ra: Nhật Bản chính thức tuyên bố đầu hàng Đồng minh vào ngày 15/8/1945.

Ngay khi nhận được tin Nhật Bản gửi công hàm cho Đồng minh chấp nhận đầu hàng, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp quyết định phát động toàn dân tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền trên phạm vi toàn quốc. Trong ngày 13/8/1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc. Lúc 23 giờ cùng ngày, Ủy ban khởi nghĩa ra Quân lệnh số 1, hạ lệnh Tổng khởi nghĩa. Với khát vọng độc lập tự do cháy bỏng, với quyết tâm to lớn, hơn 20 triệu nhân dân Việt Nam từ Bắc tới Nam đã vùng lên làm cuộc Tổng khởi nghĩa oanh liệt trên toàn quốc.

Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 đã diễn ra và giành thắng lợi nhanh chóng trong vòng 15 ngày. Ngày 2/9/1945, tại cuộc mít tinh lớn ở vườn hoa Ba Đình, Hà Nội, thay mặt Chính phủ lâm thời, Hồ Chí Minh trình trọng đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

Như vậy, qua quá trình Đảng lãnh đạo đi đến thắng lợi của cuộc Cách mạng Tháng Tám năm 1945 cho thấy đây là cả một quá trình chuẩn bị hết sức chu đáo, kỹ lưỡng trong suốt 15 năm từ 1930 - 1945 chứ không phải là sự “ăn may của khoảng trống quyền lực”. Đảng đã có sự phân tích, dự đoán và chuyển hướng chỉ đạo chiến lược phù hợp với mọi thời điểm khác nhau. Đặc biệt, thời điểm Đảng quyết định hạ lệnh Tổng khởi nghĩa vào ngày 13/8/1945 là lúc Nhật vẫn chưa chính thức tuyên bố đầu hàng lực lượng Đồng Minh. Trên thực tế, phát xít Nhật tại Việt Nam lúc đó có khoảng 90.000 người và được trang bị đầy đủ vũ khí. Chính vì vậy họ đã thể hiện sức mạnh của mình thông qua cuộc đảo chính gạt bỏ thực

dân Pháp ra khỏi Đông Dương trong vòng 1 ngày (9/3/1945). Ngay cả sau khi quân Nhật đầu hàng lực lượng Đồng minh vào ngày 15/8/1945, quân Nhật ở Đông Dương vẫn nhận nhiệm vụ duy trì trật tự trước khi bị giải giáp. Bởi vậy, khi chúng ta tiến hành cuộc Tổng khởi nghĩa cũng vấp phải sự kháng cự của phát xít Nhật. Ngoài ra, cho đến ngày 23/8/1945, chính phủ thân Nhật do Trần Trọng Kim đứng đầu (Chính phủ này thành lập từ ngày 17/4/1945) vẫn tồn tại, hoạt động và ra sức kìm chế lực lượng Việt Minh. Ở Hà Nội, ngày 18/8/1945, với tư cách đại diện Chính phủ Trần Trọng Kim, Hoàng Xuân Hãn vẫn gặp đại diện Ủy ban Khởi nghĩa đề nghị hoãn cuộc khởi nghĩa lại: Việt Minh các ông cứ nắm tất cả các vùng nông thôn, nhưng nên để Chính phủ tiếp tục quản lý các thành phố lớn, cốt để có danh nghĩa mà nói chuyện với Đồng Minh....Đại biểu Việt Minh đã trả lời dứt khoát: Giao dịch với Đồng Minh lúc này, ngoài Việt Minh không ai có thể có lực lượng và danh nghĩa cả. Bảo Đại và chính phủ Trần Trọng Kim còn có ý định lôi kéo Việt Minh gia nhập chính phủ của chúng và ngừng các hoạt động chống Nhật nhưng đã bị phía Việt Minh bác bỏ.

Với thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám - 1945 do Đảng lãnh đạo đã đánh dấu một sự biến đổi to lớn trong tiến trình lịch sử của dân tộc, đưa Việt Nam bước vào một kỷ nguyên mới, kỷ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội. Nhân dân Việt Nam từ thân phận nô lệ đứng lên làm chủ đất nước, làm chủ vận mệnh của mình. Việt Nam từ một nước thuộc địa trở thành một nước độc lập, một nước dân chủ nhân dân đầu tiên ở Đông Nam châu Á. Với việc lãnh đạo thắng lợi của Cách mạng Tháng Tám, Đảng đã xác lập và nâng cao vị trí quốc tế của dân tộc Việt Nam, thúc đẩy sự phát triển của phong trào giải phóng dân tộc và tiến bộ xã hội. Qua thắng lợi này chúng ta càng tự hào hơn về vai trò lãnh đạo của Đảng, của Chủ tịch Hồ Chí Minh đối với dân tộc Việt Nam./.

Tài liệu tham khảo:

[1]. *Đảng Cộng sản Việt Nam: Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, H 2000, t.7, tr.113.

TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 03-NQ/TU

ThS. PHẠM XUÂN NGỌC

Khoa Xây dựng Đảng, nhà nước và pháp luật

Công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp là một nhiệm vụ quan trọng trong công tác xây dựng Đảng. Là cơ sở để xây dựng, củng cố, phát triển tổ chức đảng nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng phù hợp với nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Trong những năm qua, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Trị, các cấp uỷ, tổ chức đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa, ban hành nhiều văn bản và có nhiều cách làm mới để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển đảng viên, trong đó đặc biệt quan tâm phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp đúng tiêu chuẩn, điều kiện, trình tự, thủ tục theo Điều lệ Đảng, quy định của Trung ương và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên.

1. Một số kết quả đạt được

Xác định tầm quan trọng của công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp, Đảng ta đã xây dựng ban hành nhiều văn bản về công tác xây dựng Đảng trong các loại hình doanh nghiệp như: Quy định số 170-QĐ/TW, ngày 07/3/2013 của Ban Bí thư về “*chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân*”; Chỉ thị số 33-CT/TW, ngày 18/3/2019, của Ban Bí thư, “*Về tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân*”. Đặc biệt, trong Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII Đảng đã khẳng định: “*Coi trọng công tác phát triển đảng viên, bảo đảm số lượng, chất lượng. Đẩy mạnh công tác phát triển*

đảng viên trong công nhân trực tiếp sản xuất, trí thức và doanh nhân”^[1].

Bám sát các quy định, hướng dẫn của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã ban hành Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 20/11/2014, “*Về củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn*”. Qua 10 năm chỉ đạo, triển khai thực hiện, công tác kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đã đạt được nhiều kết quả quan trọng:

Ban Thường vụ Tỉnh uỷ đã chỉ đạo các cấp uỷ Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt các chủ trương phát triển kinh tế - xã hội, tạo điều kiện để doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, mở rộng quy mô, thu hút đầu tư, giải quyết việc làm cho người lao động.

Các cấp uỷ đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp đã tích cực đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức, trách nhiệm về công tác củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường công tác kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp. Coi đây là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên trong công tác sản xuất, kinh doanh, phát triển kinh tế, giáo dục để cán bộ, đảng viên, chủ doanh nghiệp, người lao động hiểu và chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Nâng cao nhận thức chính trị, ý thức trách nhiệm cho chủ doanh nghiệp, công nhân và người lao động về vị trí, vai trò

việc xây dựng Đảng, đoàn thể và phấn đấu trở thành đoàn viên, hội viên, đảng viên.

Các huyện, thị, thành uỷ đã giao chỉ tiêu về phát triển tổ chức đảng, tổ chức chính trị - xã hội và kết nạp đoàn viên, hội viên, đảng viên hàng năm cho các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện, các cấp uỷ xã, phường, thị trấn có doanh nghiệp đóng trụ sở trên địa bàn.

Tính đến cuối năm 2024, toàn tỉnh có 121 tổ chức đảng trong doanh nghiệp, chiếm 3,57% so với tổng số doanh nghiệp trên toàn tỉnh, trong đó, có 16 đảng bộ cơ sở và 57 chi bộ cơ sở trực thuộc các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ, 48 chi bộ trực thuộc các đảng uỷ xã, phường, thị trấn. Số lượng đảng viên trong các doanh nghiệp là 2.460 đồng chí, chiếm khoảng 4,1% so với tổng số lao động trong doanh nghiệp, chiếm 5,23% so với tổng số đảng viên của toàn đảng bộ tỉnh.

Trong đó có 2.139 đảng viên trong các doanh nghiệp trực thuộc các huyện uỷ, thị uỷ, thành uỷ và 321 đảng viên trong các doanh nghiệp trực thuộc các đảng uỷ xã, phường, thị trấn. Qua 10 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, toàn tỉnh đã kết nạp được 1.092 đảng viên trong doanh nghiệp, bao gồm 807 đảng viên trong doanh nghiệp nhà nước và 285 đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, trong đó 28 đảng viên là chủ doanh nghiệp tư nhân. ^[2]

Trình độ của đội ngũ đảng viên mới kết nạp từng bước được nâng lên. Qua đánh giá, phân loại chất lượng đảng viên hàng năm, số lượng đảng viên trong các doanh nghiệp được đánh giá, xếp loại từ “Hoàn thành tốt nhiệm vụ” trở lên chiếm trên 90%.

Nhìn chung, đa số đảng viên trong doanh nghiệp đã phát huy được vai trò tiên phong gương mẫu, chấp hành tốt đường lối, chủ trương của Đảng, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, tạo được uy tín với chủ doanh nghiệp và người lao động, góp phần tích cực vào sự ổn

định và phát triển của doanh nghiệp.

2. Những khó khăn, hạn chế

Mặc dù công tác phát triển đảng viên được cấp uỷ các cấp coi trọng, tuy nhiên do những nguyên nhân khách quan và chủ quan nên việc kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp những năm gần đây gặp không ít khó khăn. Cụ thể:

Một là, một số cấp uỷ, tổ chức đảng chưa nhận thức đầy đủ, sâu sắc ý nghĩa, tầm quan trọng của Nghị quyết 03-NQ/TU nên việc tuyên truyền, vận động chưa sâu rộng, chưa có biện pháp thuyết phục, động viên được nhiều chủ doanh nghiệp và người lao động tích cực phấn đấu vào Đảng. Việc tuyên truyền, học tập các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước ở các doanh nghiệp chưa được quan tâm đúng mức.

Hai là, vai trò lãnh đạo của tổ chức đảng trong một số doanh nghiệp ngoài nhà nước chưa rõ nét, nội dung, phương thức hoạt động còn lúng túng, chất lượng hoạt động của một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp ngoài nhà nước còn chưa cao. Mối quan hệ giữa cấp uỷ với hội đồng quản trị, hội đồng thành viên, ban giám đốc, chủ doanh nghiệp chưa rõ ràng.

Ba là, phần lớn các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có quy mô nhỏ, siêu nhỏ, lao động ít, không ổn định, làm việc theo ca kíp, mùa vụ, hầu như công nhân có rất ít thời gian để tham gia các hoạt động xã hội.

Bốn là, một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp bí thư không phải là giám đốc nên tổ chức đảng ở đó khó phát huy chức năng lãnh đạo, phụ thuộc vào sự chỉ đạo, điều hành của giám đốc. Tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp chủ yếu chỉ quan tâm đến nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh, chưa dành nhiều thời gian cho công tác đảng, đoàn thể.

Năm là, phương thức hoạt động của một số doanh nghiệp còn nghèo nàn, đơn điệu về

hình thức, chất lượng sinh hoạt đảng, sinh hoạt đoàn thể còn chưa thiết thực, hiệu quả. Một số đảng viên, hội viên chưa phát huy được vai trò tiên phong, gương mẫu, chưa tạo được niềm tin và lôi cuốn người lao động trong các doanh nghiệp phấn đấu trở thành đảng viên. Do vướng mắc trong thủ tục chuyển sinh hoạt đảng nên một số doanh nghiệp có hợp đồng lao động là đảng viên không thể chuyển sinh hoạt đến tổ chức đảng trong doanh nghiệp để tăng cường củng cố tổ chức đảng và đội ngũ đảng viên.

3. Một số giải pháp cần tập trung thực hiện trong thời gian tới

Để tăng cường công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đạt kết quả cao, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp sau:

Thứ nhất, tiếp tục tuyên truyền sâu rộng các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương và Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về củng cố, phát triển tổ chức đảng, đảng viên. Trong đó chú trọng đối tượng là các doanh nghiệp, chủ doanh nghiệp, người lao động làm cho họ nhận thức rõ hơn chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Thứ hai, cấp ủy, chính quyền các cấp tăng cường xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ, khuyến khích, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước hoạt động, phát triển lớn mạnh cả về số lượng và quy mô, tạo việc làm ổn định và nâng cao thu nhập cho người lao động.

Thứ ba, tập trung củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của các đảng bộ, chi bộ đối với những doanh nghiệp đã có tổ chức đảng, phát huy vai trò hạt nhân chính trị trong lãnh đạo thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh

hoạt chi bộ theo hướng thiết thực, phù hợp với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

Thứ tư, tăng cường hơn nữa trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, trách nhiệm tham gia của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội trong việc củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường công tác kết nạp đảng viên trong doanh nghiệp.

Thứ năm, các cấp ủy, tổ chức chính trị-xã hội tăng cường công tác kiểm tra-giám sát. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những đơn vị, cá nhân làm tốt, đồng thời phê bình, uốn nắn những đơn vị làm chưa tốt, góp phần thực hiện tốt Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Tóm lại, công tác phát triển đảng viên trong các doanh nghiệp là một nhiệm vụ trọng tâm trong công tác xây dựng Đảng hiện nay. Do đó, trong thời gian tới, các cấp ủy đảng trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Quảng Trị cần tiếp tục quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, có các giải pháp phù hợp với đặc thù của từng loại hình doanh nghiệp nhằm thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đã đề ra, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên, xây dựng Đảng vững mạnh và doanh nghiệp phát triển bền vững./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021, t. I, tr. 186.

[2]. Tỉnh ủy Quảng Trị: Báo cáo số 516-BC/TU, ngày 03 tháng 01 năm 2025 tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU, ngày 20/11/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy “về củng cố, phát triển tổ chức đảng và tăng cường kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh”, trang 2, trang 10, trang 11, trang 14.

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH BỒI DƯỠNG CẬP NHẬT KIẾN THỨC CHO CÁN BỘ THUỘC DIỆN BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY, QUẬN ỦY, THỊ ỦY, THÀNH ỦY THUỘC TỈNH VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG QUẢN LÝ CỦA TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN

ThS. NGUYỄN THỊ MỸ VÂN
Phòng QLĐT&NCKH

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “cán bộ là cái gốc của mọi công việc”, “Muôn việc thành công hay thất bại đều do cán bộ tốt hay kém”. Khi đã có đường lối đúng thì cán bộ là nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng, là khâu then chốt trong công tác xây dựng Đảng. Việc đổi mới, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức không chỉ góp phần xây dựng một hệ thống chính trị, một nền hành chính trong sạch, vững mạnh mà còn có tác động mạnh mẽ đến mọi mặt của đời sống kinh tế - xã hội. Xuất phát từ quan điểm đó, Đảng xác định: Tăng cường xây dựng Đảng về cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược và người đứng đầu. Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

Ngày 01/02/2013, Bộ Chính trị ban hành Quy định số 164-QĐ/TW về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp nhằm bồi dưỡng, cập nhật thông tin, kiến thức mới và kỹ năng nghiệp vụ nhằm nâng cao nhận thức chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp trong hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu,

nhiệm vụ của Đảng trong tình hình mới. Thực hiện Quy định số 164-QĐ/TW, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 29/4/2021 về bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới cho cán bộ lãnh đạo quản lý các cấp và cán bộ đảng viên ở cơ sở từ năm 2021-2025. Thực hiện Công văn số 124-CV/TU, ngày 25/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về mở lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho Đối tượng 4 năm 2023; Quyết định số 1291-QĐ/TU ngày 24/10/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị về việc phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức của Trường Chính trị Lê Duẩn năm 2024. Trường Chính trị Lê Duẩn đã thực hiện bồi dưỡng 10 lớp Đối tượng 4 (dành cho cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy, quận ủy, thị ủy, thành ủy thuộc tỉnh và tương đương quản lý) trong 02 năm 2023 và năm 2024.

Về thực hiện chương trình bồi dưỡng. Trên cơ sở chương trình ban hành kèm theo Quyết định số 1979-QĐ/HVCTQG ngày 19/5/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh với thời gian 5 ngày học /lớp bao gồm 28 tiết lý thuyết, 4 tiết Báo cáo thực tiễn cơ sở, 8 tiết đi nghiên cứu thực tế, viết thu hoạch cuối khóa. Trên cơ sở đó, Ban Giám hiệu Nhà trường chủ động lựa

chọn từng chuyên đề để phù hợp với mỗi đối tượng lớp học, cuối khóa học viên viết bài thu hoạch bằng hình thức viết tay với các nhóm chủ đề cụ thể dành riêng cho mỗi lớp, giúp người học ý thức tự giác, tự nghiên cứu các vấn đề chuyên sâu. Theo chương trình, Nhà trường đã lựa chọn 08/13 chuyên đề từ tài liệu bồi dưỡng, cập nhật kiến thức do Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh ban hành chuyên đề phù hợp với chuyên môn của giảng viên và lớp học để đưa vào giảng dạy trong 10 lớp. Trong đó có 06 chuyên đề cố định, có 04 chuyên đề thay đổi theo từng lớp học khác nhau tạo sự linh hoạt và phù hợp với đối tượng tham gia bồi dưỡng.

Về đội ngũ giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng.

Thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng được phê duyệt từ năm 2023, Nhà trường đã gửi công văn đến các cơ quan, ban ngành có chuyên môn (liên quan đến các chuyên đề giảng dạy, báo cáo) đề xuất giảng viên thỉnh giảng. Trên cơ sở đề nghị của Nhà trường, ngày 05/6/2024, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị đã có Quyết định số 1513-QĐ/TU của Thường trực Tỉnh ủy về phê duyệt giảng viên thỉnh giảng tại Trường Chính trị Lê Duẩn gồm có 06 đồng chí. Trên cơ sở đó, Nhà trường kiện toàn đội ngũ giảng viên (giảng viên cơ hữu, giảng viên thỉnh giảng) để tham gia thực hiện chương trình. Qua triển khai giảng dạy tại 10 lớp Đối tượng 4, có 05 giảng viên cơ hữu Nhà trường và 07 đồng chí giảng viên thỉnh giảng tham gia. Có thể đánh giá chung, đội ngũ giảng viên bố trí phù hợp chuyên môn, chuyên ngành, lĩnh vực đang công tác; quá trình triển khai thực hiện được

học viên đánh giá cao cả về phương pháp truyền đạt và kinh nghiệm thực tiễn mà các đồng chí đang công tác.

Về kết quả bồi dưỡng, cập nhật kiến thức.

Trong quá trình thực hiện chương trình bồi dưỡng cập nhật kiến thức một các cơ quan, đơn vị cử học viên đi học đã phối hợp rất chặt chẽ với Nhà trường, nhất là trong triển khai thông báo triệu tập của Nhà trường. Nhà trường đã chủ động điều chỉnh đối tượng, số lượng học viên để phù hợp với thời gian từng lớp học theo đề xuất của từng cơ quan, đơn vị. Diễn hình như: Công an tỉnh, Huyện ủy Cam Lộ, Huyện ủy Gio Linh, Huyện ủy Đakrông, Huyện ủy Hải Lăng, Thành ủy Đông Hà, Chi cục Thuế tỉnh.

Kết quả thực hiện các lớp Đối tượng 4 từ năm 2023, 2024 với số lượng cấp chứng chỉ cụ thể như sau: Nhà trường đã triệu tập hơn 800 học viên với 10 lớp học; cấp chứng chỉ cho 662 học viên. Trong đó: năm 2023 (02 lớp) đã cấp chứng chỉ cho 102 học viên. Năm 2024 (08 lớp) đã cấp chứng chỉ cho 560 học viên.

Kết thúc chương trình học tập, Nhà trường phát phiếu đánh giá để học viên và giảng viên đánh giá về chất lượng học tập, giảng dạy. Qua 66 phiếu khảo sát thông tin đánh giá của học viên đối với chất lượng giảng dạy, đa số học viên đánh giá cao kiến thức, kỹ năng, kinh nghiệm và thái độ giảng dạy của các giảng viên, kết quả như sau: có 42/66 phiếu đánh giá rất tốt (63,63%), có 22/66 phiếu đánh giá tốt (33,33%), có 01 phiếu đánh giá đạt và 01 phiếu không đánh giá. Đa số các học viên tham gia cập nhật kiến thức bồi dưỡng luôn chấp hành nghiêm túc nề nếp, quy định của Nhà trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, vẫn còn một số hạn chế: Nhà trường thực hiện bồi dưỡng các lớp Đối tượng 4 hoàn thành theo đúng chỉ tiêu do Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã giao năm 2024, song quá trình thực hiện có sự thay đổi về mặt thời gian so với tiến độ ban đầu do nguyên nhân khách quan của việc thay đổi Quy định số 145-QĐ/TW ngày 10/5/2024 của Bộ Chính trị về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp thay cho Quy định 164 - QĐ/TW ngày 01/02/2013. Vì vậy, việc thực hiện chương trình bồi dưỡng 08 lớp Đối tượng 4 năm 2024 bị động về mặt thời gian.

Trong công tác phối hợp: một số cơ quan, đơn vị chưa chủ động phối hợp trong công tác triệu tập người học và báo cáo phản hồi về những thay đổi về người học. Các lớp học Đối tượng 4 với thời gian 5 ngày/lớp được triệu tập gọi 10 lớp nhưng phần lớn không đủ số lượng theo yêu cầu.

Việc thực hiện triệu tập bồi dưỡng cập nhật kiến thức Đối tượng 4 đối với đối tượng thuộc các đơn vị doanh nghiệp, công ty trực thuộc huyện ủy, thành ủy ít tham gia lớp học.

Học viên các lớp Đối tượng 4 chưa được trang cấp giáo trình học tập chủ yếu học tập thông qua nghe giảng trên lớp kết hợp với trao đổi thảo luận là chính, điều đó phần nào hạn chế việc trao đổi thảo luận và tự nghiên cứu của người học.

Với thời lượng bồi dưỡng cập nhật, kiến thức lớp ngắn ngày và việc thay đổi người học (do có sự thay đổi biến động về Đối tượng tham gia học như về hưu, đã không thuộc Đối tượng 4, chuyển công tác) phần nào ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý lớp học.

Để Trường Chính trị Lê Duẩn thực hiện tốt hơn nữa công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho các đối tượng cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, thiết nghĩ cần thực hiện những giải pháp sau:

Thứ nhất, cần có sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị quản lý có đối tượng theo học trong công tác khảo sát, triệu tập nhập học và theo dõi kết quả thực hiện.

Thứ hai, cần xây dựng những chế độ về kinh phí phù hợp đối với giảng viên thỉnh giảng, hỗ trợ tài liệu học tập đối với học viên để phát huy tính tự học, tự nghiên cứu.

Thứ ba, các cấp có chức năng, thẩm quyền cần nhanh chóng triển khai chương trình bồi dưỡng, cập nhật theo Quy định số 145-QĐ/TW của Bộ Chính trị ngày 10/5/2024 về chế độ bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng đối với cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; xây dựng và hoàn thiện sách giáo trình mới cần cập nhật về nội dung, kiến thức và thông tin mới nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu và học tập.

Thứ tư, cần xây dựng cơ chế đánh giá, lượng giá đối với các cơ quan, đơn vị về việc tham gia các lớp bồi dưỡng, cập nhật kiến thức.

Tin rằng, với việc thực hiện đồng bộ các giải pháp Nhà trường sẽ phát huy hơn nữa những kết quả đạt được trong việc thực hiện công tác bồi dưỡng, cập nhật kiến thức đối với cán bộ, góp phần giúp cho cán bộ các cấp lãnh đạo, quản lý nâng cao năng lực, kỹ năng công tác, đáp ứng yêu cầu phát triển của địa phương./.

NÂNG CAO HIỆU QUẢ CÔNG TÁC GIÁO DỤC QUỐC PHÒNG - AN NINH CHO HỌC SINH, SINH VIÊN TRONG TRƯỜNG HỌC TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ

ThS. LÊ THỊ THANH NHẠN

Khoa Xây dựng Đảng, Nhà nước và pháp luật

Quảng Trị có vị trí chiến lược quan trọng trong công tác quốc phòng, an ninh, trong thế trận phòng thủ của Quân khu 4 và cả nước. Nơi đây từng được coi là “tiêu điểm” ác liệt của các cuộc chiến tranh bảo vệ Tổ quốc. Phát huy truyền thống quê hương cách mạng, trong những năm qua, tỉnh Quảng Trị luôn thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, an ninh (QPAN), góp phần quan trọng xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân ngày càng vững chắc.

Giáo dục quốc phòng - an ninh cho học sinh trong các trường học có ý nghĩa hết sức quan trọng, nhằm nâng cao nhận thức, ý thức, trách nhiệm cho thế hệ trẻ đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Những năm qua, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (cơ quan Thường trực Hội đồng Giáo dục quốc phòng và an ninh tỉnh) đã phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai, thực hiện tốt công tác bồi dưỡng kiến thức QPAN cho các đối tượng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, cho giáo viên kiêm nhiệm, giáo viên dạy lồng ghép môn giáo dục QPAN trong các trường trung học phổ thông, trường trung học cơ sở, trường tiểu học trên địa bàn tỉnh; tổ chức các lớp học kỳ quân đội cho học sinh phổ thông...

Quán triệt sâu sắc các văn bản chỉ đạo của Trung ương về giáo dục quốc QPAN trong nhà trường, Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 03/5/2007 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục

quốc phòng - an ninh trong tình hình mới”; Thông tư số 01/2017/TT-BGDĐT, Thông tư số 02/2017/TT-GDDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn giáo dục quốc phòng - an ninh lồng ghép trong các trường cao đẳng (y tế, sư phạm, kỹ thuật), các trường tiểu học, trung học cơ sở và Chương trình giáo dục quốc phòng - an ninh trong trường trung học phổ thông, Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh... Hội đồng giáo dục QPAN tỉnh đã tham mưu Tỉnh ủy chỉ đạo đưa nội dung bồi dưỡng kiến thức QPAN vào chương trình bồi dưỡng chính trị hè cho cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên. Hiện nay, toàn tỉnh có 103 giáo viên giáo dục QPAN; 94% giáo viên đã được tập huấn cập nhật kiến thức giáo dục QPAN¹.

Đối với sinh viên, Hội đồng giáo dục QPAN chỉ đạo Trường Cao đẳng sư phạm Quảng Trị phối hợp với Trung tâm giáo dục QPAN Đại học Huế tiến hành liên kết tổ chức giáo dục QPAN cho sinh viên đúng theo quy định. Các trường cao đẳng, dạy nghề khác đã chủ động xây dựng kế hoạch, phối hợp với Trường Quân sự tỉnh (nay là Trung đoàn bộ binh 842), Công an tỉnh cùng với giáo viên của trường, tổ chức giáo dục QPAN cho sinh viên tại trường trong thời gian đầu khóa học.

Đối với học sinh các trường trung học phổ thông (THPT), Hội đồng giáo dục QPAN chỉ đạo các trường THPT tổ chức học theo phân phối chương trình năm học, mỗi năm học 35 tiết (mỗi tuần 01 tiết). Nội dung của

môn học tập trung vào các chủ đề về công tác quân sự, QPAN; truyền thống đánh giặc giữ nước của dân tộc; truyền thống của lực lượng quân đội và công an; Luật Nghĩa vụ quân sự; chức năng, nhiệm vụ của một số tổ chức trong quân đội và công an; nội dung cơ bản của Luật Sĩ quan quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân; tầm quan trọng của an ninh quốc gia; một số nội dung cơ bản trong phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...

Đối với bậc tiểu học, trung học cơ sở được học kiến thức QPAN lồng ghép vào các môn học lịch sử, giáo dục công dân, đạo đức, hoạt động ngoại khóa...

Qua đánh giá chất lượng môn giáo dục QPAN hằng năm của bậc THPT cơ bản đều đạt yêu cầu trở lên; cụ thể năm học 2023 – 2024 toàn tỉnh có 31 trường THPT với 2.5117 học sinh, 100% học sinh tham gia kiểm tra môn giáo dục QPAN, có 90% đạt khá, giỏi. Trong tỉnh có 3 trường cao đẳng với 1.221 sinh viên và 100% sinh viên đã được bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh². Ngoài ra hằng năm, một số học sinh các QPAN được chọn cử tham gia các lễ ra quân huấn luyện của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, ban chỉ huy quân sự các huyện; lễ bàn giao tân binh lên đường nhập ngũ...

Điểm đáng chú ý trong công tác giáo dục QPAN cho học sinh của Tỉnh đó là việc tổ chức Chương trình “Học kỳ trong Quân đội”. Thực hiện chủ trương của cấp trên, Bộ Chỉ huy Quân sự Tỉnh đã phối hợp với Tỉnh đoàn, Sở Giáo dục và Đào tạo và Trung đoàn 842 triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chương trình và nhận được sự tin tưởng, đánh giá cao của các bậc phụ huynh, hưởng ứng tham gia của đông đảo thanh niên, thiếu niên, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng. Mục đích của chương trình nhằm trang bị cho

đoàn viên, thanh thiếu niên kiến thức quốc phòng; giáo dục ý thức, trách nhiệm và nghĩa vụ của người công dân đối với nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời nâng cao thể chất và tinh thần đoàn kết, sống có nghĩa tình, yêu thương, giúp đỡ lẫn nhau. Qua 8 lần tổ chức, chương trình đã thu hút hơn 1.000 học viên tham gia.

Kết quả công tác giáo dục QPAN trong trường học đã góp phần nâng cao dân trí về QPAN; đồng thời giáo dục chính trị, tư tưởng sâu sắc, hình thành ý thức quốc phòng đúng đắn, nâng cao trách nhiệm công dân cho học sinh đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc; bồi đắp lên truyền thống, lòng tự hào, tự tôn dân tộc; xây dựng ý thức tổ chức kỷ luật, nếp sống tập thể, cùng với các hoạt động khác góp phần đẩy lùi tiêu cực và tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt nhiệm vụ giáo dục QPAN là thể hiện niềm tin tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng, quyết tâm đưa nghị quyết của Đảng, pháp luật Nhà nước vào cuộc sống, thắp sáng ngọn lửa truyền thống “Dựng nước đi đôi với giữ nước” của dân tộc Việt Nam.

Tuy nhiên, bên cạnh kết quả đạt được, công tác tuyên truyền giáo dục QPAN trong các trường học vẫn còn một số hạn chế đó là: Việc thực hiện chỉ thị, nghị quyết của Đảng, về giáo dục quốc phòng và an ninh đối với học sinh có lúc chưa thường xuyên. Sự phối kết hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác giáo dục QPAN ở một số cơ sở chưa chặt chẽ. Hình thức, phương pháp giáo dục QPAN cho học sinh được đổi mới nhưng vẫn chưa tạo được hứng thú và tính tích cực tự giác học tập của học sinh, sinh viên. Cơ sở vật chất tại các cơ sở giáo dục thực hiện tự chủ môn học, trường THPT còn nhiều hạn chế, nhất là vũ khí, trang bị, thao trường, bãi tập, nơi ăn ở.

Phát huy những kết quả đạt được trong công tác tuyên truyền, giáo dục QPAN của tỉnh trong thời gian qua, để tăng cường công tác quốc giáo dục QPAN cho học sinh các trường học trên địa bàn tỉnh thời gian tới, cần thực hiện tốt một số vấn đề sau:

Thứ nhất, tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục QPAN trong trường học. Nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của giáo viên và học sinh đối với công tác giáo dục QPAN; góp phần bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp; phát huy tốt vai trò chỉ đạo, điều hành của Hội đồng giáo dục QPAN trong nhà trường, tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục QPAN cho học sinh.

Thứ hai, tăng cường đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp giáo dục QPAN cho học sinh. Trong đó, nội dung giáo dục QPAN phải được tiến hành đồng bộ từ các văn bản của Đảng, Nhà nước về công tác QPAN, đến kiến thức, kỹ năng cơ bản về nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, giáo dục về tinh thần yêu nước, ý thức dân tộc, truyền thống cách mạng và nghệ thuật quân sự Việt Nam, nhiệm vụ quân sự, QPAN của địa phương... Đổi mới phương pháp giáo dục QPAN phù hợp với từng đối tượng học sinh.

Thứ ba, phát huy tốt vai trò xung kích, sáng tạo của thanh niên trong trường học. Mỗi giáo viên, học sinh phải tự giác, chủ động, tích cực tham gia các hoạt động giáo dục QPAN, coi đây là trách nhiệm, nghĩa vụ của mình đối với việc thực hiện nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa. Đặc biệt là phát huy vai trò của đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trường học; tập hợp, đoàn kết thanh niên tham gia xây dựng khu vực phòng thủ địa phương; nâng cao chất lượng các tổ chức

đoàn thanh niên ở các khu vực trọng yếu, biên giới, vùng sâu, vùng xa.

Thứ tư, đầu tư cơ sở, vật chất phục vụ công tác giáo dục QPAN cho các trường học, các cơ sở đào tạo. Địa phương, cơ quan, đơn vị từ tỉnh đến cơ sở tích cực huy động các nguồn lực bảo đảm cho công tác giáo dục QPAN, tạo nền tảng vật chất, đáp ứng yêu cầu công tác quan trọng này trong tình hình mới, nhất là tập trung nguồn lực cho đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, giảng viên giáo dục QPAN. Chủ động trang phục dùng chung cho học sinh, sinh viên để đảm bảo mang mặc thống nhất, chính quy khi học tập môn học.

Kết quả công tác tuyên truyền, giáo dục QPAN trong các trường học trên địa bàn tỉnh Quảng Trị đạt được trong những năm qua là rất quan trọng, đã làm chuyển biến nhận thức, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, đảng viên và Nhân dân đặc biệt là thế hệ trẻ ý thức hơn đối với nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc. Đây là một trong những giải pháp để nâng cao nhận thức của Nhân dân về nền quốc phòng toàn dân. Đặc biệt, kết quả đó đã góp phần thiết thực nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, tổ chức thực hiện nhiệm vụ QPAN ở địa phương, tăng cường tiềm lực, “thế trận lòng dân” vững chắc, giữ vững và ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế - xã hội của tỉnh phát triển, góp phần thực hiện tốt những mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII đề ra./.

Tài liệu tham khảo

[1]. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị (2024), Báo cáo Kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh 6 tháng đầu năm 2024.tr:15

[2]. Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Quảng Trị (2024), Báo cáo Kết quả giáo dục quốc phòng và an ninh 6 tháng đầu năm 2024.tr:16

**HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VÀO ĐỘI NGŨ CÁN BỘ,
CÔNG CHỨC CƠ SỞ THAM GIA CÁC LỚP ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG TẠI
TRƯỜNG CHÍNH TRỊ LÊ DUẨN TỈNH QUẢNG TRỊ**

ThS. LÊ THỊ TƯỜNG ANH

Khoa Xây dựng Đảng, Nhà nước và pháp luật

án bộ, công chức cơ sở là nhóm cán bộ cơ sở trong hệ thống hành chính ở nước ta, có vai trò hết sức quan trọng đối với sự nghiệp đổi mới của đất nước. Vì đây là cấp chính quyền cơ sở, gần dân, sát dân nhất, là cầu nối trực tiếp giữa Đảng và Nhà nước tới Nhân dân. Hệ thống chính trị ở cơ sở chỉ thực hiện được vai trò đó khi xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực tổ chức thực tiễn. Việc đưa pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức chủ chốt cơ sở có vai trò rất quan trọng đối với công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị, là nền tảng để nâng cao năng lực, hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở.

Là đơn vị sự nghiệp thuộc Tỉnh ủy, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Trường Chính trị Lê Duẩn có chức năng tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo, quản lý của hệ thống chính trị cấp cơ sở; cán bộ, công chức, viên chức của tỉnh về lý luận chính trị, quản lý hành chính; chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; kiến thức và chuyên môn, nghiệp vụ về công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính

trị - xã hội; tham gia tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học về xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị của tỉnh. Với chức năng nhiệm vụ được giao, Nhà trường có trách nhiệm thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ công chức, viên chức để họ thực sự nắm vững đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Cùng với việc nâng cao chất lượng giảng dạy, tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học, Nhà trường quan tâm, chú trọng đến công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm đổi mới tư duy nhận thức cũng như ý thức chấp hành pháp luật của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và học viên đang học tập tại Trường.

Xuất phát từ yêu cầu thực tế, thực hiện chức năng, nhiệm vụ, Trường Chính trị Lê Duẩn đã đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật qua các nội dung chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác nhau như: Trung cấp lý luận chính trị, chương trình Bồi dưỡng chuyên viên; chuyên viên chính; Kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; Bồi dưỡng chức danh chủ tịch, phó chủ tịch cấp xã; cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy tương đương. Qua thống kê cho thấy: Kết quả trong giai đoạn 2019-2024, Nhà trường đã đào tạo, bồi dưỡng được 33 lớp Trung cấp lý luận chính trị với hơn 1.907

học viên; 32 lớp chuyên viên với hơn 2.435 học viên; 12 lớp chuyên viên chính với hơn 694 học viên; 07 lớp bồi dưỡng kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng với hơn 454 học viên; 10 lớp cán bộ diện Ban Thường vụ Huyện uỷ, Thị uỷ, Thành uỷ tương đương quản lý với hơn 610 học viên; 05 lớp bồi dưỡng chức danh chủ tịch, phó chủ tịch cấp xã với hơn 998 học viên. Đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở được đào tạo đã phát huy năng lực, trách nhiệm, gắn bó với Nhân dân, có ý chí vươn lên, quyết tâm xây dựng quê hương phát triển bền vững. Với đối tượng đa dạng, hình thức đào tạo linh hoạt đã góp phần quan trọng vào việc thực hiện chính sách cán bộ, tạo điều kiện để cán bộ không ngừng vươn lên, đồng thời góp phần giải quyết khó khăn về nguồn cán bộ cho các địa phương, nhằm xây dựng một đội ngũ cán bộ đủ điều kiện, tiêu chuẩn về lý luận chính trị để tham gia vào các cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị cơ sở cũng như của các ngành, đoàn thể.

Để hoạt động đưa pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức ở cơ sở đạt hiệu quả cao, Nhà trường đã lồng ghép nhiều văn bản quy phạm pháp luật vào công tác giảng dạy như: Luật Hiến pháp, Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Hành chính, Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Đất đai, Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở... đến với người học. Bên cạnh đó, các buổi thảo luận, còn trao đổi nhiều vấn đề từ thực tiễn công tác của họ. Ngoài ra, Nhà trường tổ chức các Hội thảo khoa học, tọa đàm về các quy định của pháp luật và triển khai trong thực tiễn cuộc sống như: Hội thảo khoa học về: “Quán triệt quan điểm xây

dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa vào giảng dạy ở Trường Chính trị Lê Duẩn”; Hội thảo khoa học về: “Nâng cao nhận thức và giải quyết mối quan hệ giữa thực hành dân chủ và tăng cường pháp chế, bảo đảm kỷ cương xã hội qua thực tiễn ở tỉnh Quảng Trị”; Hội thảo khoa học về: “Triển khai Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác đưa pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở của tỉnh vẫn còn một số hạn chế chưa đáp ứng yêu cầu đặt ra như: chất lượng và hiệu quả giảng dạy có lúc chưa đáp ứng so với yêu cầu mới; một số ít học viên vẫn còn xem nhẹ việc học tập lý luận chính trị, ít quan tâm đến pháp luật. Tình trạng chông chéo, mâu thuẫn, xung đột giữa các văn bản vẫn còn; tính ổn định của pháp luật thấp, thường xuyên phải sửa đổi, bổ sung.

Để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở tham gia các lớp đào tạo tại Trường Chính trị Lê Duẩn, cần tiếp tục quan tâm thực hiện tốt các giải pháp sau:

Một là, nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên giảng dạy pháp luật trong Nhà trường. Đây là vấn đề có ý nghĩa quyết định đến việc nâng cao hiệu quả đưa pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở của tỉnh. Để làm được điều này, cần phải tiến hành tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giảng dạy cả về trình độ năng lực, chuyên môn, phương pháp sư phạm và kinh nghiệm thực tiễn. Tiếp tục đề xuất Đảng uỷ, Ban Giám hiệu Nhà trường cử giảng viên đi học tập nâng cao trình độ,

tăng cường bồi dưỡng, rèn luyện kỹ năng, phương pháp giảng dạy để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật đến với các đối tượng học viên.

Hai là, trong các buổi lên lớp, giảng viên không chỉ giới thiệu về các nội dung cơ bản của văn bản mà phải đi sâu vào những vấn đề liên quan đến nghiệp vụ: có thể về thẩm quyền của các chủ thể, các biện pháp quản lý, thủ tục tiến hành các công việc... kết hợp phương pháp truyền thống và phương pháp hiện đại, lấy người học là trung tâm, áp dụng phương pháp tích cực, mọi người cùng tham gia, có sự trao đổi qua lại giữa học viên và giảng viên, phát huy tính chủ động, tích cực tham gia của học viên, giảng viên chỉ là người hướng dẫn, định hướng cho học viên vừa học lý thuyết vừa thực hành; kết hợp với các phương tiện hỗ trợ như tranh ảnh, băng hình để tiết học sinh động, người học dễ tiếp thu, thuộc bài ngay tại lớp và biết vận dụng thành thạo trong thực tiễn.

Ba là, để tăng cường công tác giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức, cần có những biện pháp, cách làm phù hợp, hiệu quả với từng đối tượng cán bộ, công chức, ở từng vùng, từng địa bàn đặc thù; tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức; nâng cao kiến thức năng lực quản lý điều hành và thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, nhằm đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giảng viên làm công tác giáo dục pháp luật, đổi mới đồng bộ nội dung, hình thức,

phương pháp giáo dục pháp luật cho cán bộ, công chức theo hướng không chỉ đáp ứng nhu cầu kiến thức cơ bản về pháp luật, mà còn phải thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn; tăng cường công tác hòa giải ở cơ sở, công tác tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý cũng góp phần không nhỏ vào công tác giáo dục pháp luật.

Bốn là, đề xuất và có ý kiến với Đảng ủy, Ban giám hiệu Nhà trường đẩy mạnh công tác quản lý đối với học viên. Cần quán triệt học viên học tập lý luận chính trị phải có tinh thần tích cực, tự giác nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc học tập lý luận chính trị nói chung, học tập các kiến thức pháp luật nói riêng. Từ đó, chủ động xây dựng kế hoạch không ngừng học tập, nâng cao trình độ kiến thức mà mình còn hạn chế, đồng thời thực hiện tốt kế hoạch học tập bắt buộc của cấp ủy, cơ quan, đơn vị. Khi cấp ủy, cơ quan, đơn vị cử cán bộ, đảng viên đi học lý luận chính trị phải chỉ đạo bàn giao công việc lại cho người khác phụ trách để cán bộ tập trung cho việc học tập lý luận chính trị. Có như vậy, học tập lý luận chính trị mới đạt được chất lượng, hiệu quả.

Để nâng cao hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật vào đội ngũ cán bộ, công chức cơ sở tham gia các lớp đào tạo tại Trường Chính trị Lê Duẩn cần phải đổi mới, vận dụng một cách tổng hợp, toàn diện các nội dung trên. Đổi mới giảng dạy pháp luật cần phải chú trọng đi vào chiều sâu chỉ như vậy công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đem lại hiệu quả cao./.

BẢO ĐẢM QUYỀN TIẾP CẬN THÔNG TIN PHÁP LUẬT CHO PHỤ NỮ DÂN TỘC THIỂU SỐ TẠI TỈNH QUẢNG TRỊ

ThS. CAO THỊ HÀ

Khoa Xây dựng Đảng, Nhà nước và pháp luật

 Đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Quảng Trị chủ yếu là người Bru-Vân kiều và Pa cô, sinh sống ở hai huyện Đakrông, Hướng Hóa và một số xã thuộc các huyện Gio Linh, Cam Lộ, Vĩnh Linh với nghề nghiệp chủ yếu là làm nông nghiệp. Những năm qua, các cấp chính quyền tỉnh Quảng Trị rất quan tâm đến việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho phụ nữ dân tộc thiểu số (DTTS) để họ có thể từng bước cải thiện cuộc sống vật chất, tinh thần, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bản thân và gia đình, chủ động hơn trong việc tham gia các hoạt động xã hội, góp phần xây dựng, phát triển đất nước. Tuy nhiên, vì nhiều lý do khách quan lẫn chủ quan, dù đã có những thay đổi tích cực trong nhận thức song phụ nữ DTTS ở tỉnh Quảng Trị vẫn còn gặp nhiều khó khăn trong việc tiếp cận thông tin pháp luật.

Để phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS, tỉnh Quảng Trị xác định: Giảm nghèo không chỉ đơn thuần là hỗ trợ kinh tế, mà còn là giảm nghèo thông tin. Bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho đồng bào DTTS, trước hết là phụ nữ là một trong những biện pháp hữu hiệu để thực hiện mục tiêu này.

Đa số phụ nữ DTTS ở tỉnh Quảng Trị có trình độ dân trí thấp, lại luôn có tâm lý tự ti, an phận, vì vậy, tỉnh Quảng Trị rất chú ý đến nội dung, hình thức để bảo đảm cho họ có cơ hội tốt nhất trong việc tiếp cận các thông tin pháp luật. Trong các hoạt động truyền thông pháp luật, các cơ quan, tổ chức, địa phương trên địa bàn tỉnh luôn chú trọng chọn những nội dung tuyên truyền ngắn gọn, thiết thực, gần gũi nhu

cầu cuộc sống, sản xuất, phù hợp với trình độ nhận thức của phụ nữ DTTS để họ dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện. Các kiến thức pháp luật cơ bản về sức khỏe sinh sản, bình đẳng giới, bạo hành gia đình, hôn nhân - gia đình, đất đai, tín dụng với người nghèo, phòng chống thiên tai và an toàn giao thông những chủ đề gần gũi nhưng có tác động mạnh mẽ đến cuộc sống của phụ nữ DTTS. Với cách chọn nội dung tuyên truyền đi thẳng vào vấn đề cụ thể đã và đang xảy ra ở địa phương, dựa trên người thực, việc thực đã giúp phụ nữ DTTS hiểu rõ hơn các quy định của pháp luật liên quan đến cuộc sống của bản thân và gia đình. Để các thông tin pháp luật có thể được truyền tải tới phụ nữ DTTS có hiệu quả, các chủ thể tuyên truyền đã sử dụng đa dạng các hình thức tuyên truyền. Ngoài việc trực tiếp tổ chức các buổi tuyên truyền, trợ giúp pháp lý, các địa phương còn chú trọng các hình thức khác như: tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tiếp và trực tuyến, thành lập các câu lạc bộ (CLB), tủ sách pháp luật,...

Ở nhiều xã thuộc địa bàn miền núi tỉnh Quảng Trị, hệ thống loa truyền thanh giữ vai trò quan trọng trong việc chuyển tải các thông tin cần thiết, từ tình hình thời sự quốc tế, trong nước đến địa phương cũng như các kiến thức pháp luật cho cuộc sống, lao động, sản xuất của đồng bào DTTS nói chung và phụ nữ DTTS nói riêng. Đặc biệt, trong những tình huống khẩn cấp, các quy định về phòng chống thiên tai, bão lũ hay dịch bệnh, hệ thống loa truyền thanh đã phát huy hiệu quả tối đa. Nhờ vào hệ thống

truyền thanh, những thông tin cảnh báo, hướng dẫn từ chính quyền địa phương được truyền tải nhanh chóng, giúp người đồng bào nói chung và phụ nữ DTTS nói riêng chủ động phòng tránh và ứng phó hiệu quả.

Từ nhiều năm nay, việc tuyên truyền pháp luật thông qua các CLB đã phát huy hiệu quả thiết thực như CLB “Phụ nữ với pháp luật”, CLB “Tổ phụ nữ không có người thân vi phạm pháp luật và tệ nạn xã hội”, CLB “Phòng, chống bạo lực gia đình”, CLB “Thủ lĩnh của sự thay đổi” thu hút sự quan tâm và tham gia của nhiều phụ nữ DTTS ở mọi lứa tuổi. Tại các buổi sinh hoạt CLB, chị em được học tập, tuyên truyền, chuyển tải các kiến thức cơ bản về: Luật Hôn nhân và Gia đình, Luật Bình đẳng giới, Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm, Luật Trẻ em, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường,... Cũng tại các buổi sinh hoạt CLB, phụ nữ DTTS mạnh dạn chia sẻ, tập trung trao đổi, thảo luận về những vấn đề nảy sinh trong cuộc sống. Thông qua các mô hình CLB, phụ nữ DTTS không chỉ kịp thời tiếp cận và từng bước nâng cao hiểu biết về pháp luật, thay đổi một số quan niệm lạc hậu và nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật mà còn là không gian thân thiện để chia sẻ, học hỏi và cùng nhau vươn lên.

Công tác thông tin pháp luật thông qua tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật trực tiếp và trực tuyến cũng được các địa phương triển khai, thu hút số lượng lớn đồng bào DTTS tham gia dự thi, trong đó có đối tượng là phụ nữ DTTS. Với các câu hỏi - đáp trực tiếp và tình huống thực tế, phụ nữ DTTS được rèn luyện khả năng xử lý tình huống, từ đó nâng cao nhận thức và hình thành thói quen tôn trọng và thực hiện pháp luật. Những tình huống về bạo hành gia đình, tảo hôn, tranh chấp đất đai, chặt phá rừng, mua bán trái phép chất ma túy giúp truyền tải thông điệp về sự cần thiết của việc chấp hành pháp luật giúp phụ nữ DTTS trau dồi kiến thức

và kinh nghiệm, tự tin hơn trong việc xử lý các tình huống xảy ra trong thực tế.

Đặc biệt, việc ứng dụng các nền tảng mạng xã hội như Zalo, Facebook đã trở thành hình thức rất kịp thời và hiệu quả trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin cho phụ nữ DTTS. Chi hội phụ nữ ở từng thôn, bản đã tạo ra nhiều nhóm Zalo chuyên biệt cho từng đối tượng như: nhóm tiêm chủng, nhóm phụ nữ trung niên, nhóm hộ nghèo... Các thông tin sẽ được đăng tải phù hợp trong từng nhóm, giúp các thành viên nắm bắt thông tin kịp thời và dễ dàng thảo luận, trao đổi. Khi có thắc mắc, bà con DTTS có thể có thể hỏi và nhận được phản hồi ngay lập tức. Cách làm này tiết kiệm thời gian, công sức và đảm bảo độ chính xác của thông tin. Điều này giúp phụ nữ DTTS thay đổi nhận thức, dần xóa bỏ những tư tưởng lạc hậu, hướng đến xây dựng nếp sống mới và phát triển kinh tế gia đình. Nhờ vậy, vị thế của người phụ nữ DTTS trong gia đình và cộng đồng cũng được nâng cao.

Việc chú trọng nội dung và đa dạng hóa hình thức tuyên truyền đã tạo ra những chuyển biến tích cực trong việc nâng cao ý thức pháp luật của phụ nữ DTTS, góp phần xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Tuy nhiên, từ thực tiễn có thể thấy, việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin pháp luật đối với phụ nữ DTTS vẫn còn những bất cập. Các thông tin pháp luật về thị trường nông nghiệp, quy định cho vay, quy định về chính sách đất đai cho đồng bào DTTS trong Luật Đất đai năm 2024, chương trình khuyến nông có lúc, có nơi vẫn chưa được cung cấp kịp thời, thường xuyên. Đối với nhiều phụ nữ DTTS tỉnh Quảng Trị, các quy định pháp luật về bình đẳng giới; phòng, chống bạo lực gia đình, phòng chống mua bán người; hôn nhân và gia đình; trẻ em và các quy định của pháp luật có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của phụ nữ, trẻ em còn rất mơ hồ, từ đó ảnh hưởng đến việc thực hiện quyền và nghĩa vụ công dân, thiên chức của người vợ,

người mẹ, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc. Những hạn chế đó xuất phát từ một số nguyên nhân chủ yếu sau:

Thứ nhất, nhận thức của một số cấp ủy, chính quyền địa phương về việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của phụ nữ DTTS chưa thực sự sâu sắc và thống nhất. Điều này khiến việc cung cấp thông tin pháp luật đến phụ nữ DTTS chưa tương xứng với yêu cầu thực tế.

Thứ hai, phụ nữ DTTS ở tỉnh Quảng Trị chủ yếu sống nhờ vào nông nghiệp với điều kiện kinh tế còn khó khăn cùng với trình độ dân trí thấp khiến cho họ luôn có tâm lý tự ti, an phận, không biết và không dám đòi hỏi quyền lợi, không mạnh dạn tham gia các hoạt động xã hội, không chủ động tiếp cận các thông tin pháp luật để nâng cao nhận thức và cải thiện cuộc sống.

Thứ ba, ở một số nơi, nội dung tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa sát với nhu cầu của phụ nữ DTTS; hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật chưa phong phú, đa dạng; chưa nhân rộng được hình thức tuyên truyền, phổ biến pháp luật có hiệu ứng lan tỏa mạnh để phát huy vai trò chủ động tìm hiểu pháp luật của phụ nữ DTTS. Việc tự tìm hiểu qua sách, báo, các trang tin điện tử, internet còn rất hạn chế. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thông tin pháp luật đến người dân chưa tương xứng với yêu cầu thực tế.

Thứ tư, công tác phối hợp trong việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của phụ nữ DTTS tại một số địa phương trên địa bàn tỉnh mặc dù đã được coi trọng nhưng hiệu quả chưa cao.

Thứ năm, mặc dù kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi ở tỉnh Quảng Trị đã có bước phát triển mạnh, bộ mặt nông thôn miền núi có nhiều đổi thay tích cực nhưng so với sự phát triển chung của cả nước và từng địa phương, đời sống của đồng bào DTTS số vẫn còn nghèo khó, tình trạng thiếu đất ở, đất sản

xuất, nhà ở chưa được giải quyết triệt để nên đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số chưa thực sự đảm bảo và thiếu tính bền vững, tỉ lệ hộ nghèo, cận nghèo và nguy cơ tái nghèo cao. Một bộ phận không nhỏ đồng bào DTTS không biết chữ, chưa có nhiều cơ hội tiếp cận các dịch vụ xã hội nên dễ bị kẻ xấu lôi kéo, xuyên tạc, cung cấp các thông tin sai sự thật dẫn đến hiểu sai, hiểu không đúng về chủ trương, của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII “Về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới” đề ra mục tiêu cụ thể đến năm 2030, đó là: “*Thượng tôn Hiến pháp và pháp luật trở thành chuẩn mực ứng xử của mọi chủ thể trong xã hội*”. Để hiện thực hóa mục tiêu này, việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật của người dân là điều tất yếu và là nhiệm vụ trọng tâm trong công cuộc xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Để quyền tiếp cận thông tin pháp luật của phụ nữ DTTS tỉnh Quảng Trị được tăng cường và thực hiện hiệu quả hơn trong thời gian tới cần đẩy mạnh nhiều giải pháp đồng bộ:

Một là, tiếp tục nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của các cấp chính quyền, sự tham gia của các tổ chức trong công tác bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho phụ nữ DTTS. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, đảng viên nhận thức đúng về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho phụ nữ DTTS; từ đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc chủ động công khai thông tin về chính sách và pháp luật của Nhà nước trên mọi lĩnh vực một cách chính xác, kịp thời, thường xuyên, tránh hiện tượng thông tin chính xác đến phụ nữ DTTS chậm hơn những thông tin sai lệch của các đối tượng xấu.

Hai là, cần nâng cao nhận thức của phụ nữ DTTS về vai trò của thông tin và quyền tiếp cận thông tin. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, sự quan tâm của xã hội là những điều kiện hết sức quan trọng, song điều quyết định cuối cùng cho việc bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật để hiểu biết pháp luật chính là chị em. Phụ nữ DTTS phải biết vượt qua chính mình, khắc phục một số nhược điểm như bỡ ngỡ, lúng túng, tự ti, thiếu tin tưởng vào khả năng của mình; khắc phục khó khăn về gia đình, con cái để tham gia các hoạt động xã hội, thường ngày chịu khó đọc sách báo, chủ động thu thập thông tin để vươn lên khẳng định vị trí của mình trong gia đình và ngoài xã hội.

Ba là, tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức cung cấp thông tin pháp luật gắn với vận động phụ nữ DTTS chấp hành pháp luật.

Nội dung tuyên truyền phải thực sự xuất phát từ cuộc sống và nhu cầu của đồng bào DTTS nói chung và phụ nữ DTTS nói riêng. Các hoạt động truyền thông pháp luật không chỉ tập trung vào nội dung bình đẳng giới mà còn bao quát các lĩnh vực của đời sống xã hội, giúp họ có sự hiểu biết toàn diện về các vấn đề liên quan đến bản thân, gia đình và xã hội. Hình thức tuyên truyền phải phù hợp với yếu tố đặc thù của đồng bào DTTS về vị trí địa lý, phong tục, tập quán, điều kiện kinh tế, văn hóa, xã hội, trình độ, nhận thức của phụ nữ DTTS. Đặc biệt, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng mạng xã hội trong công tác bảo đảm quyền tiếp cận thông tin pháp luật cho đồng bào DTTS nói chung, cho phụ nữ DTTS nói riêng để họ có thể cập nhật thông tin, trao đổi, bàn luận và tìm hướng giải quyết cho những vấn đề bức xúc trong đời sống pháp luật được nhanh chóng, kịp thời.

Bốn là, tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong việc cung cấp thông tin pháp luật cho phụ nữ DTTS.

Trong đó, phát huy vai trò của Hội đồng

phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp trong chỉ đạo triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật cho phụ nữ DTTS có trọng tâm, trọng điểm, nội dung, hình thức phù hợp với từng địa bàn cụ thể. Đặc biệt, cần có cơ chế huy động mạnh mẽ hơn nữa lực lượng Bộ đội biên phòng, Công an tham gia công tác phổ biến, giáo dục pháp luật ở vùng đồng bào DTTS và miền núi.

Năm là, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào DTTS.

Khi đã có mức sống vật chất đầy đủ, đồng bào DTTS sẽ chú trọng đến các nhu cầu tinh thần, trong đó có vấn đề nâng cao trình độ nhận thức pháp luật. Khi kinh tế - xã hội phát triển, cuộc sống ấm no, hạnh phúc, phụ nữ DTTS có điều kiện đầu tư, mua sắm các phương tiện nghe nhìn như báo, đài, radio, tivi, điện thoại có kết nối internet... để chủ động nắm bắt thông tin pháp luật, kiến thức pháp luật. Ngược lại, khi điều kiện kinh tế - xã hội còn khó khăn thì việc chăm lo, đầu tư cơ sở vật chất và phương tiện hiện đại để nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của người dân sẽ không được đồng đều. Vì vậy, có thể nói, để quyền tiếp cận thông tin pháp luật của phụ nữ DTTS được bảo đảm thì việc nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho đồng bào dân tộc thiểu số là giải pháp hết sức quan trọng.

Điều 3 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 quy định: “Mọi công dân đều bình đẳng, không bị phân biệt đối xử trong việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin. Nhà nước tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật, người sinh sống ở khu vực biên giới, hải đảo, miền núi, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn thực hiện quyền tiếp cận thông tin”. Đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là phụ nữ rất cần được cập nhật thông tin pháp luật để nâng cao kiến thức, đời sống. Khi phụ nữ DTTS hiểu biết pháp luật, giúp phụ nữ hiểu đúng, làm đúng họ không chỉ tự tin hơn trong cuộc sống mà còn có khả năng bảo vệ quyền lợi của chính mình, của gia đình và cộng đồng xung quanh./.

Tọa đàm khoa học “Đảng Cộng sản Việt Nam Người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”

Nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 3/2 (1930-2025); mừng xuân Ất Tỵ - 2025, chiều 17/1/2025, Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức Tọa đàm khoa học “Đảng Cộng sản Việt Nam - Người tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam”.

Báo cáo đề dẫn buổi tọa đàm, đồng chí Dương Hương Sơn, Bí thư Đảng ủy, Hiệu trưởng Nhà trường nhấn mạnh: Cách đây 95 năm, ngày 3/2/1930, Đảng Cộng sản Việt Nam được thành lập, đánh dấu bước ngoặt vô cùng quan trọng trong lịch sử cách mạng nước ta. Sự ra đời của Đảng ta do Chủ tịch Hồ Chí Minh dày công chuẩn bị cả về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Đảng Cộng sản Việt Nam thực sự trở thành người lãnh đạo và tổ chức mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam. Suốt 95 năm qua, Đảng luôn là niềm tự hào của dân tộc Việt Nam, được Nhân dân tin tưởng.

Tại buổi Tọa đàm, với 09 tham luận tập trung làm rõ những thắng lợi, vai trò, phương thức lãnh đạo của Đảng trong 95 năm qua, những mục tiêu, quan điểm, nhiệm vụ trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc Việt Nam.

Tọa đàm khoa học cũng là dịp để cán bộ, đảng viên của Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn nhìn lại những chặng đường đã qua với những mốc son chói lọi mà Đảng đã đem lại cho dân tộc Việt Nam; đồng thời, tiếp tục khẳng định vai trò và sự lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cách mạng Việt Nam, khẳng định Đảng Cộng sản Việt Nam là lực lượng duy nhất có đủ khả năng tổ chức và lãnh đạo mọi thắng lợi của cách mạng Việt Nam.

Hội thảo khoa học “Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”

Sáng ngày 07/02/2025, Trường Chính trị Lê Duẩn đã tổ chức Hội thảo khoa học “Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị”. Ban Giám hiệu Nhà trường đồng chủ trì hội thảo.

Phát biểu tại hội thảo, Phó Chủ tịch Thường trực HĐND tỉnh Nguyễn Chiến Thắng yêu cầu các đại biểu

tham dự hội thảo cần tập trung phân tích, làm rõ thêm thực trạng và giải pháp để nâng cao hiệu quả hoạt động của HĐND cấp xã trong việc thực hiện Luật Tổ chức chính quyền địa phương; mô hình tổ chức HĐND cấp xã như hiện nay đã phù hợp chưa; định hướng xây dựng, hoàn thiện mô hình tổ chức HĐND cấp xã; Chất lượng và hiệu quả trong thực hiện các chức năng quyết định và giám sát của HĐND cấp xã. Các điều kiện cơ sở vật chất và tài chính bảo đảm cho hoạt động của HĐND cấp xã...

Với 10 tham luận gửi về Hội thảo, các đại biểu đã được nghe 06 tham luận của các chuyên gia, các nhà khoa học là những người hoạt động thực tiễn, cùng với sự tham gia trao đổi, thảo luận của các đại biểu để làm rõ thêm về mặt lý luận cũng như thực tiễn về hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị hiện nay.

Thông qua Hội thảo đã góp phần làm sáng tỏ những luận cứ khoa học, luận giải đầy đủ hơn, khoa học hơn những kết quả bước đầu nhằm hoàn thiện đề tài khoa học cấp tỉnh “Nghiên cứu thực trạng và đề xuất hệ thống giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị” do Trường Chính trị Lê Duẩn đang thực hiện. Đồng thời làm tư liệu phục vụ công tác giảng dạy tại Nhà trường.

Trường Chính trị Lê Duẩn làm việc trực tuyến với Vụ Các trường chính trị về tiêu chí trường chuẩn

Sáng ngày 18/02/2024, Vụ Các trường chính trị thuộc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh đã có buổi làm việc trực tuyến với Trường Chính trị Lê Duẩn nhằm đánh giá tiến độ thực hiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn. Tại buổi làm việc, TS. Thái Thị Hồng Minh, Phó Hiệu trưởng, đại diện cho lãnh đạo Nhà trường đã báo cáo tiến độ thực hiện, những khó khăn, vướng mắc cũng như các giải pháp triển khai nhằm đáp ứng các tiêu chí trường chính trị chuẩn; trong đó, Trường Chính trị Lê Duẩn đặt mục tiêu đạt chuẩn mức 1 vào năm 2025 theo Quyết định số 1362-QĐ/TU, ngày 30/12/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Trị. Đến thời điểm báo cáo, Trường đã đạt 51/55 tiêu chí (chiếm 93%); 04/55 tiêu chí tiệm cận đạt (bao gồm: trình độ lý luận của giảng viên;

nguyên cứu khoa học; xuất bản sách chuyên khảo, tham khảo; và tổng diện tích sử dụng) và dự kiến hoàn thành tiêu chí theo yêu cầu trước tháng 6/2025.

Lãnh đạo Vụ Các trường chính trị đã giải đáp các vướng mắc trong quá trình thực hiện các tiêu chí trường chính trị chuẩn của Trường Chính trị Lê Duẩn, đồng thời cùng lãnh đạo Nhà trường trao đổi, thống nhất sẽ cùng phối hợp, hỗ trợ nhằm đạt được lộ trình đánh giá và công nhận trường chuẩn mức 1 cấp tỉnh vào tháng 5/2025 và đánh giá cấp Trung ương vào tháng 7/2025, hướng đến tổ chức Lễ đón Bằng công nhận trường chính trị chuẩn nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày thành lập Trường Chính trị Lê Duẩn (10/9/1945 - 10/9/2025).

Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức tư vấn tuyển chọn, thẩm định đề cương đề tài khoa học cấp trường năm 2025

Ngày 19/02/2025, Hội đồng Tư vấn tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ và Hội đồng Tư vấn thẩm định đề cương đề tài khoa học cấp trường năm 2025 do TS. Dương Hương Sơn, Hiệu trưởng làm Chủ tịch Hội đồng.

Với tinh thần làm việc khách quan, khoa học, sau khi các chủ nhiệm báo cáo thuyết minh đề tài, báo cáo tóm tắt đề cương nghiên cứu khoa học của nhóm nghiên cứu, các thành viên Hội đồng đã đánh giá chất lượng các đề tài đăng ký căn cứ trên các tiêu chí của đề tài khoa học cấp trường; trong đó, trọng tâm đánh giá tính cấp thiết, nội dung triển khai và những đóng góp mới của đề tài, tính ứng dụng thực tiễn và đơn vị chuyển giao ứng dụng.

Hội đồng đã thực hiện quy trình tuyển chọn theo đúng quy định, thống nhất lựa chọn 04 đề tài và tiến hành thẩm định các đề cương của các đề tài tuyển chọn.

Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp Trường năm 2025

Ngày 02/3/2025, Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức thành công Hội thi Giảng viên dạy giỏi cấp trường năm 2025.

Tham dự Hội thi có 6 giảng viên đã được tuyển chọn qua các kỳ thao giảng cấp khoa. Các thí sinh dự thi trải qua 3 phần thi: thi giáo án, thi giảng trên lớp và thi xử lý tình huống sư phạm. Hội thi đã diễn ra trong một ngày với không khí sôi nổi, nghiêm túc, các thí sinh đã thể hiện rõ năng lực sư phạm, áp dụng hiệu quả phương pháp giảng dạy tích cực.

Phát biểu tổng kết Hội thi, TS. Dương Hương Sơn - Hiệu trưởng Nhà trường đánh giá cao sự nỗ lực cố gắng của các thí sinh. Đồng chí mong muốn thông qua Hội thi mỗi giảng viên đúc kết, học hỏi thêm nhiều kinh nghiệm hay, nâng cao bản lĩnh nghiệp vụ giảng dạy và chất lượng trong công tác đào tạo, bồi dưỡng ở Trường Chính trị Lê Duẩn trong thời gian tới.

Kết thúc Hội thi Giảng viên dạy giỏi Trường Chính trị Lê Duẩn, 6 thí sinh dự thi được công nhận giảng viên dạy giỏi cấp trường năm 2025 và có 01 Giải Nhất, 01 Giải Nhì, 01 Giải Ba, và 03 Giải Khuyến khích; Công đoàn Nhà trường đã khen thưởng cho các thí sinh đạt thành tích cao tại Hội thi.

Khai giảng Lớp Trung cấp Lý luận chính trị, khóa XIV cho cán bộ hai tỉnh Salavan và Savannakhet nước CHDCND Lào

Sáng ngày 04/3/2023, Trường Chính trị Lê Duẩn đã long trọng tổ chức Lễ Khai giảng Lớp Trung cấp lý luận chính trị, khóa XIV, năm học 2025.

Phát biểu chỉ đạo tại lễ khai giảng, đồng chí Phan Văn Phụng, Ủy viên Ban Thường vụ - Trưởng Ban Tổ chức Tỉnh ủy khẳng định công tác đào tạo lý luận chính trị cho cán bộ hai tỉnh bạn là nhiệm vụ chính trị rất quan trọng, có ý nghĩa to lớn trong việc giúp bạn xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ và thắt chặt hơn nữa tình đoàn kết, hữu nghị đặc biệt, hợp tác toàn diện Việt Nam - Lào nói chung, giữa tỉnh Quảng Trị với hai tỉnh Salavan và Savannakhet nói riêng. Vì vậy, thời gian tới tỉnh Quảng Trị sẽ tập trung nỗ lực để thực hiện nhiệm vụ chính trị về vang này. Tỉnh Quảng Trị sẽ chủ động phối hợp, hợp tác với tỉnh Salavan, Savannakhet để có giải pháp khắc phục những hạn chế, bất cập trong giảng dạy cũng như trong thực hiện chế độ, chính sách, điều kiện cơ sở vật chất đối với học viên nước bạn Lào, nhằm đáp ứng được yêu cầu về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ của nước bạn Lào trong giai đoạn mới.

Khoá đào tạo sẽ diễn ra trong thời gian 10 tháng, học viên khoá học sẽ có 3 tháng học tiếng Việt do Trường Cao đẳng Sư phạm Quảng Trị giảng dạy, 6 tháng học lý luận chính trị do Trường Chính trị Lê Duẩn đảm nhiệm, 01 tháng đi thực tế và nghỉ các ngày lễ, tết. Học viên đủ điều kiện được cấp Chứng chỉ đào tạo tiếng Việt và Bằng tốt nghiệp Trung cấp Lý luận chính trị theo quy định hiện hành.



Hội thảo khoa học "Giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng nhân dân xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Quảng Trị". Ảnh: TL.



Hội đồng khoa học Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức tư vấn tuyển chọn, thẩm định đề cương đề tài khoa học cấp trường năm 2025. Ảnh: TL.



Trường Chính trị Lê Duẩn dâng hương tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ tại Nghĩa Trang Liệt sỹ quốc gia Trường Sơn nhân kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam. Ảnh: TL.



Đảng bộ Trường Chính trị Lê Duẩn tổ chức giao hữu bóng chuyền hơi nhân Kỷ niệm 95 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Ất Tỵ năm 2025. Ảnh: TL.